

giải phóng miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất đất nước. Trong 21 năm, Chi bộ và nhân dân Quảng Khê đã phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của cả dân tộc.

Trên lĩnh vực sản xuất, thành tích nổi bật của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Quảng Khê là: hoàn thành kế hoạch thủy lợi, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đưa lúa chiêm và lúa Nam Ninh vào sản xuất, phát triển chăn nuôi, kết hợp với lâm nghiệp, đẩy mạnh sản xuất thủ công nghiệp. Tính đến năm 1975, xã Quảng Khê có 10 hợp tác xã nông nghiệp, các hợp tác xã được củng cố, tạo cơ sở vững chắc để phát triển kinh tế và các lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, hoàn thành mọi nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Những kết quả đạt được góp phần quan trọng vào việc xây dựng quê hương Quảng Khê từng bước thay da đổi thịt, khắc phục nghèo nàn, lạc hậu, ổn định đời sống nhân dân.

Nhận thức rõ sứ mệnh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, thống nhất đất nước là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả dân tộc, từ năm 1954 đến năm 1975, Chi bộ Đảng và chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam với khẩu hiệu "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Toàn xã đã có 51 thanh niên lên đường nhập ngũ, chi viện hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến lớn. Trong cuộc kháng chiến trường kỳ đó, xã Quảng Khê đã có 16

liệt sỹ. Sự hy sinh đó là minh chứng cho lòng yêu nước, ý chí kiên cường bất khuất của nhân dân Quảng Khê trong cuộc kháng chiến vì độc lập, dân tộc.

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ là niềm tự hào, là cơ sở quan trọng cho Chi bộ Đảng và nhân dân các dân tộc xã Quảng Khê bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, cùng cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Chương IV

QUẢNG KHÊ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THỰC HIỆN ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1976-1995)

I. QUẢNG KHÊ TRONG 10 NĂM XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

1. Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980)

Đại thắng mùa xuân năm 1975, đất nước hòa bình, thống nhất, bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trên chặng đường mới với khí thế chiến thắng, tinh thần độc lập, tự cường, cần cù và chịu khó, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã nhanh chóng bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế, đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội. Qua quá trình lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Chi bộ và nhân dân xã đã ngày càng trưởng thành và lớn mạnh.

Bên cạnh những thuận lợi, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê cũng gặp không ít khó khăn: xuất phát điểm của nền kinh tế còn thấp; cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư xây dựng; trình độ dân trí chưa cao; tình hình thời tiết có diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến năng

suất, sản lượng lúa và hoa màu; cùng với đó, cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc diễn ra trong một thời gian dài đã làm chậm quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội của cả nước nói chung, của Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê nói riêng... Tất cả những khó khăn trên đã trở thành một lực cản đối với quá trình xây dựng và phát triển quê hương trong thời kỳ hòa bình, thống nhất, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong hoàn cảnh lịch sử mới, từ ngày 14 đến ngày 18-8-1975, được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng bộ huyện Chợ Rã tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 1975-1977. Đại hội đề ra nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển kinh tế một cách toàn diện; nâng cao năng suất, sản lượng lúa, ngô, hoa màu; mở rộng diện tích trồng cây công nghiệp và nghề rừng; đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm; phát huy thế mạnh của địa phương về kinh tế nông - lâm nghiệp.

Trên cơ sở những chủ trương được chỉ đạo từ Đại hội lần thứ X của Đảng bộ huyện, Chi bộ xã Quảng Khê đã nhất trí, đồng lòng cùng tiến lên xây dựng quê hương trong giai đoạn lịch sử mới. Chi bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ của Đảng, góp phần củng cố và xây dựng các điều kiện cần thiết phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Cuối tháng 9-1975, Hội nghị lần thứ 24 (khóa III) của Trung ương Đảng đã họp và đề ra Nghị quyết về những nhiệm vụ cách mạng của miền Bắc Việt Nam trong giai đoạn lịch sử mới, đó là: chấn chỉnh và cải tiến tổ chức lao động ở các xí nghiệp công nghiệp và giao thông vận tải, công trường, nông trường nhằm sử dụng

hợp lý sức lao động, phát huy công suất của thiết bị và tăng năng suất lao động; sử dụng các nguồn tài nguyên, vật tư, thiết bị, tiền vốn một cách có hiệu quả, tiết kiệm nhất; phấn đấu nâng cao chất lượng sản phẩm; củng cố và hoàn thiện một bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; ra sức cải tiến quản lý kinh tế, quản lý xã hội, đưa nhanh công tác quản lý Nhà nước vào nề nếp và đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng. Nghị quyết của Trung ương Đảng là nền tảng để Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn lịch sử mới.

Thực hiện Chỉ thị số 228/CT-TW của Bộ Chính trị (ngày 3-1-1976) “Về việc lãnh đạo cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước”, cuối tháng 4-1976, 99% cử tri xã Quảng Khê đã hăng hái tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI, nhiệm kỳ 1976-1981. Tháng 7-1976, tại phiên họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Theo đó, Ủy ban hành chính xã Quảng Khê được đổi tên thành Ủy ban nhân dân do đồng chí Ma Xuân Khoát giữ chức Chủ tịch.

Năm 1975, Chi bộ xã Quảng Khê đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1975-1977. Với tinh thần làm việc nghiêm túc, Đại hội đã phân tích những điều kiện thuận lợi, khó khăn của địa phương, đề từ đó đưa ra phương hướng, nhiệm vụ trong các nhiệm kỳ tiếp theo. Xác định những vấn đề cơ bản trong phát triển sản xuất, trọng tâm là

nông nghiệp; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với củng cố lực lượng dân quân sẵn sàng tham gia chiến đấu và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; đặc biệt quan tâm đến vấn đề xây dựng hợp tác xã nông nghiệp để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết 33-NQ/TW của Tỉnh ủy Bắc Thái về đẩy mạnh sản xuất, củng cố hợp tác xã. Đại hội bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ mới, trong đó, đồng chí Dương Văn Hà giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Văn Chức được bầu làm Phó Bí thư.

Trên cơ sở những chủ trương của Đảng được đề ra trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (12-1976), Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã tổng kết sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân địa phương, đồng thời, chỉ đạo thực hiện xây dựng cơ cấu kinh tế mới, cải thiện bước đầu đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

Trong nông nghiệp, các hợp tác xã kiện toàn bộ máy quản lý, bổ sung thêm cán bộ có năng lực, từ đội trưởng các đội sản xuất đến chủ nhiệm hợp tác xã nhằm cải thiện hoạt động sản xuất, nâng cao năng suất và hiệu quả lao động của xã viên. Tuy nhiên, do những hạn chế trong năng lực lãnh đạo, quản lý hợp tác xã nên vấn đề phân phối sản phẩm bằng công điểm chưa phát huy hiệu quả, đã ảnh hưởng đến tinh thần lao động của xã viên.

Cùng với việc đẩy mạnh hoạt động sản xuất nông nghiệp, địa phương cũng quan tâm đến vấn đề phát triển cơ sở hạ tầng, xây dựng điều kiện cơ bản để hoạt động sản xuất được diễn ra liên tục và cải tạo hệ thống đường giao thông để đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân. Các

công trình thủy lợi, nhà kho, sân phơi, chuồng trại được cải tạo lại. Bên cạnh đó, hợp tác xã tổ chức các chiến dịch làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng, nạo vét mương phai để phục vụ sản xuất.

Đến cuối năm 1977, Đại hội Chi bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 1978-1980 được tổ chức. Trên cơ sở phân tích những khó khăn địa phương đang gặp phải, Đại hội đã xác định mục tiêu phát triển trong giai đoạn tiếp theo, đó là: đẩy mạnh công tác xây dựng hợp tác xã; khuyến khích xã viên tích cực sản xuất, tăng sản lượng lương thực và hiệu quả của hoạt động chăn nuôi; hoàn thành các nghĩa vụ lương thực, nghĩa vụ quân sự với Nhà nước. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới do đồng chí Hứa Nam Hải làm Bí thư, đồng chí Triệu Văn Chúc làm Phó Bí thư.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Chợ Rã, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê nhanh chóng triển khai các chương trình xây dựng, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân và ổn định tình hình chính trị địa phương.

Về sản xuất nông nghiệp, năm 1977, năng suất lúa bình quân của xã đạt 17,8 tạ/ha, năm 1978 đã tăng lên 18,2 tạ/ha. Do nhu cầu thực phẩm tăng, đàn lợn trong các hộ gia đình tăng nhanh về số lượng. Mặc dù con đường làm ăn tập thể chưa phát huy được hết khả năng lao động của các xã viên nhưng với những thay đổi trong mô hình quản lý, những chuyển biến trong nhận thức của người dân về vai trò của sản xuất nông nghiệp trong phát triển kinh tế ở địa phương, nên năng suất, sản

lượng lúa trên địa bàn xã Quảng Khê liên tục tăng qua các năm.

Cùng với lúa, các loại hoa màu cũng được hợp tác xã chú ý đầu tư để đảm bảo nguồn thức ăn phục vụ cho hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm. Thực hiện Nghị quyết số 49 ngày 1-3-1977 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái¹, Chi bộ xã Quảng Khê và Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp đã chỉ đạo phát triển gieo trồng các loại cây ngắn ngày (khoai lang, ngô, sắn) và mở rộng cải tạo đất khu vực đồi núi nhằm mở rộng diện tích trồng sắn.

Trong quá trình chỉ đạo hợp tác xã phát triển toàn diện sản xuất nông nghiệp, Chi bộ xã Quảng Khê đặc biệt quan tâm đến vấn đề tổ chức lại sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động của xã viên. Trên tinh thần Chỉ thị số 208 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, các cán bộ, đảng viên và chủ nhiệm các hợp tác xã nông nghiệp ở Quảng Khê đã tích cực tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ quản lý và năng lực lãnh đạo hợp tác xã do tỉnh, huyện tổ chức. Với tinh thần học tập nghiêm túc, làm việc hiệu quả Chi bộ xã đã giải quyết tốt công tác phân phối sản phẩm, đánh giá tài sản, quyết toán các khoản tồn đọng, nhất là các vấn đề nợ của xã viên.

1. Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 1-3-1977 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngoài trồng các loại cây hoa màu ngắn ngày như ngô, khoai lang, đậu, các hợp tác xã và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh đã tận dụng mọi diện tích đất ruộng, soi bãi ven đồi để trồng sắn, bổ sung một phần lương thực cho người dân và làm thức ăn cho gia súc.

Tranh thủ sự đầu tư của Nhà nước và nỗ lực của nhân dân địa phương, đến năm 1979, hợp tác xã mua bán đã đi vào hoạt động có hiệu quả, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân, cung cấp đủ một số nhu yếu phẩm như: dầu hỏa, giấy viết, muối và nông cụ lao động. Hợp tác xã mua bán tiếp tục phát huy vai trò trong tình hình mới. Ban Quản trị được kiện toàn, các cán bộ chủ chốt đều là những đảng viên có trình độ, năng lực, nhiệt tình và ý thức trách nhiệm cao. Các mặt hàng thiết yếu trong cuộc sống như: mắm, muối, dầu thắp sáng, chiếu, bát đũa... được hợp tác xã cung cấp đầy đủ.

Về xây dựng cơ bản, Chi bộ lãnh đạo nhân dân tích cực tham gia nâng cấp trục đường chính; mạng lưới đường liên thôn, liên xã được nâng cấp, mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân.

Về văn hóa - xã hội, thực hiện chủ trương của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (12-1976), với những nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch phát triển 5 năm về vấn đề văn hóa - xã hội, Chi bộ xã Quảng Khê đã tạo ra nhiều chuyển biến rõ rệt trong đời sống tinh thần của nhân dân. Chi bộ tập trung đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới hệ thống trường học, bệnh xá và tăng cường cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa - xã hội. Công tác tuyên truyền chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, vận động phòng tránh các bệnh dịch truyền nhiễm được triển khai đến các bản trong xã.

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, quân sự trong giai đoạn lịch sử mới, Chi bộ Quảng Khê đã chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Cuối năm 1978, tình hình đất nước ta có nhiều diễn biến phức tạp. Tập đoàn phản động Pôn pôt - Iêngxary gây hấn ở biên giới Tây Nam. Đồng thời, phía Trung Quốc cũng có nhiều hành động khiêu khích quân sự phía Bắc, cắt viện trợ, rút chuyên gia về nước. Đến ngày 17-2-1979, Trung Quốc huy động hơn 60 vạn quân tiến công xâm lược 6 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam. Hưởng ứng lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng¹, nhiều đoàn dân công xã Quảng Khê đã tham gia phong trào đào hào tác chiến, chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chiến đấu mọi lúc, mọi nơi. Đặc biệt phát huy tinh thần “đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết”, xã Quảng Khê đã tiếp nhận đồng bào người Nùng (Cao Bằng) tản cư về sinh hoạt cùng nhân dân địa phương, giúp đỡ đồng bào người Nùng hòa nhập với cuộc sống của người dân Quảng Khê.

Để góp phần vào sự thành công của “Chiến dịch làm đường bắc Chợ Rã”² do Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, Chi bộ xã Quảng Khê rất chú trọng đến vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng, giao

1. Ngày 6-3-1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ký sắc lệnh Tổng động viên quân dân cả nước tham gia chiến tranh bảo vệ đất nước.

2. “Chiến dịch làm đường bắc Chợ Rã” được Tỉnh ủy Bắc Thái phát động trước khi huyện Chợ Rã được cắt về Cao Bằng ngày 29-12-1978.

thông. Với những nỗ lực của Chi bộ và nhân dân trong xã, hệ thống thủy nông, hệ thống đường giao thông đã được cải thiện đáng kể.

Đến năm 1980, sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt 155-174ha, trong đó, diện tích cây lương thực là 132ha với sản lượng 385 tấn, năng suất bình quân đạt 31,2 tạ/ha. Cùng với lúa, các loại cây hoa màu cũng được hợp tác xã và hộ gia đình tận dụng mọi diện tích đất để gieo trồng. Bên cạnh việc gieo trồng các loại cây ngắn ngày (khoai lang, ngô, đậu), địa phương cũng mở rộng diện tích trồng sắn. Cùng với đó, việc phát triển lâm nghiệp cũng được Chi bộ xã quan tâm. Tuy nhiên, do những hạn chế về trình độ quản lý; vướng mắc do tình hình kinh tế, chất lượng cuộc sống của người dân vẫn còn thấp nên diện tích trồng rừng mới vẫn chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Đến đầu năm 1981, địa phương trồng mới được khoảng 4ha rừng.

Nhằm đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình khôi phục và phát triển kinh tế, Chi bộ xã Quảng Khê đã nghiêm túc thực hiện công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực của cán bộ, đảng viên; mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng để khơi dậy truyền thống cách mạng cho mỗi người dân. Công tác giáo dục đoàn viên được đẩy mạnh, thông qua hoạt động của các đoàn thể, đã lựa chọn được những quần chúng ưu tú, bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, công tác xây dựng chính quyền có nhiều tiến bộ. Cấp ủy chỉ đạo chặt chẽ cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp với hơn 98% cử tri đi bỏ phiếu, đảm bảo đúng luật và thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ cho nhân dân.

Trải qua hơn hai thập kỷ bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chi bộ và nhân dân Quảng Khê đã xây dựng được những cơ sở cần thiết để phát triển toàn diện địa phương trong bối cảnh lịch sử mới. Bên cạnh đó, công tác lãnh đạo của Chi bộ trong 5 năm 1975-1980 còn tồn tại một số hạn chế. Các cơ sở kinh tế của xã chưa được hoàn thiện; trình độ khoa học - kỹ thuật, trình độ quản lý kinh tế, xã hội còn nhiều hạn chế.

Năm năm thực hiện kế hoạch xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, trong điều kiện đất nước, quê hương phải đối đầu với cuộc chiến tranh biên giới và các chính sách cấm vận, phá hoại của các thế lực thù địch, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã cùng với nhân dân cả huyện khắc phục những khó khăn, vượt qua thử thách, tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần to lớn cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985)

Hai cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc đã tác động mạnh mẽ đến tình hình kinh tế - xã hội chung của cả nước. Lương thực, thực phẩm, vật tư, kinh phí hạn hẹp; đời sống của cán bộ và nhân dân thiếu thốn nhiều mặt.

Trước tình trạng trì trệ và suy thoái kinh tế, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100/CT-TW về cải tiến công tác khoán, thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Theo đó, các hộ xã viên được tự chủ trong ba khâu: gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch. Việc xác lập quyền tự chủ từng phần tới từng hộ nông dân đã thổi một luồng sinh khí mới vào hoạt động sản xuất của hợp tác xã, mở ra một triển vọng tốt đẹp cho việc quản lý nông nghiệp.

Trên cơ sở những thành quả và kinh nghiệm thu được trong thời gian đầu thực hiện công tác khoán mới, căn cứ vào Nghị quyết của Ban Thường vụ tỉnh Cao Bằng, Thông báo số 22 và Chỉ thị 100 của Ban Bí thư, Chi bộ Quảng Khê đã chủ động trong tổ chức, chỉ đạo nhân dân thực hiện từng bước phát triển nông nghiệp và ổn định tình hình kinh tế địa phương.

Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã mang đến một bầu không khí mới cho hoạt động sản xuất và công tác phân phối sản phẩm. Để đảm bảo thực hiện đúng, đủ theo chủ trương của Đảng, Chi bộ xã đã cử cán bộ, đảng viên tham gia các lớp học phổ biến nội dung của chính sách khoán mới, đồng thời thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Chi bộ và chính quyền xã đã chỉ đạo các hợp tác xã xác định lại vùng sản xuất, bố trí lại cơ cấu cây trồng, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, tính toán cân đối đất đai với lao động, công cụ, sức kéo, giống, phân bón... làm cơ sở cho việc giao khoán.

Nhằm chỉ đạo thực hiện tốt hơn Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chi bộ xã Quảng Khê tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1981-1983. Đại hội đã thông qua Báo cáo tổng kết quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của nhiệm kỳ trước và thống nhất phương hướng trong giai đoạn lịch sử tiếp theo. Đại hội xác định: bám sát các nhiệm vụ chính trị để đưa ra chủ trương phù hợp phát triển kinh tế, tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình hợp tác xã nông nghiệp.

Đại hội bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ 1981-1983, đồng chí Mạch Văn Quân được bầu làm Bí thư, đồng chí Triệu Văn Khải làm Phó Bí thư. Các đồng chí trong Ban Chi ủy đã phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo quần chúng nhân dân thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết cấp trên đề ra.

Trên cơ sở thực hiện nghiêm túc những phương hướng, mục tiêu được thông qua trong Đại hội Chi bộ xã Quảng Khê (nhiệm kỳ 1981-1983), đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương có nhiều chuyển biến.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Quản trị hợp tác xã, xã viên phấn khởi, hăng say lao động sản xuất, tích cực áp dụng các phương thức canh tác mới vào sản xuất nông nghiệp. Năng suất lao động tăng đã tạo điều kiện cho xã hoàn thành những chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Chi bộ đề ra. Trong sản xuất nông nghiệp, Chi bộ chỉ đạo cải tạo hệ thống thủy lợi; nạo vét kênh, mương; thực hiện nghiêm túc cơ chế khoán sản phẩm. Đến năm 1982, Quảng Khê đã

sản xuất được gần 597 tấn lương thực, diện tích bình quân hàng năm của xã là 147-150ha, bình quân lương thực đầu người là 295-321 kg/người. Trên đà phát triển đó, đến năm 1983, sản lượng đã tăng 12%. Bên cạnh phát triển trồng cây lương thực, nhân dân trong xã còn chú trọng phát triển chăn nuôi. Đàn trâu, bò, lợn của xã mặc dù quy mô còn nhỏ nhưng đã cung cấp nguồn thực phẩm quan trọng cho người dân địa phương. Với sự phát triển của kinh tế nông nghiệp, hàng năm, xã Quảng Khê đều hoàn thành nghĩa vụ lương thực cho Nhà nước. Tuy nhiên, nền kinh tế nông nghiệp của xã vẫn còn khó khăn, thiếu ổn định, tình trạng nợ đọng sản phẩm trong các hợp tác xã diễn ra khá phổ biến.

Cùng với chỉ đạo phát triển kinh tế, Chi bộ xã luôn chú trọng đến sự nghiệp y tế, văn hóa và giáo dục. Sự nghiệp giáo dục của xã có nhiều khởi sắc hơn so với thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Hàng năm, công tác xây dựng, tu sửa trường, lớp được quan tâm, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã tạo mọi điều kiện tốt nhất cho công tác dạy và học.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người dân đã có những tiến bộ nhất định. Trong 5 năm (1981-1985), trạm xá xã đã tiến hành khám bệnh cho hàng nghìn lượt người, tỷ lệ người tử vong do dịch bệnh giảm đáng kể. Đội ngũ cán bộ y tế xã có tinh thần trách nhiệm cao, luôn tận tình chăm sóc sức khỏe cho người dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của xã đang dần đổi mới về hình thức và chất lượng trong hoạt động, luôn thực hiện tốt các chương trình do tỉnh và huyện phát động. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy

mạnh, tạo ra bầu không khí sôi nổi trong lao động, sản xuất và xây dựng đời sống văn hóa tiên bộ.

Đặc biệt, công tác xây dựng Đảng, củng cố bộ máy chính quyền đã được triển khai đồng bộ ở tất cả các thôn. Thực hiện Nghị quyết số 36 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác tư tưởng trong tình hình mới, Chi bộ Đảng xã Quảng Khê coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xã thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng ngắn ngày nhằm góp phần nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ trong mọi hoạt động của địa phương, chú ý đến việc phát triển lớp đảng viên mới, mở rộng phạm vi hoạt động của đảng viên ở các thôn trong xã.

Trong bối cảnh lịch sử có nhiều chuyển biến phức tạp, hoạt động quốc phòng - an ninh được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên được Chi bộ và chính quyền xã quan tâm đúng mức. Lực lượng công an đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự địa phương; tổ chức dân quân tự vệ của xã luôn được đảm bảo củng cố về cả số lượng và chất lượng; lực lượng an ninh thôn bản được kiện toàn, công tác phòng thủ tác chiến được chuẩn bị tốt để sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống bất ngờ. Việc tuyển quân, thực hiện nghĩa vụ quân sự luôn đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch.

Nhằm đánh giá những kết quả đạt được trong quá trình khôi phục, phát triển kinh tế, cuối năm 1983, Đại hội Chi bộ Đảng xã Quảng Khê nhiệm kỳ 1983-1985 được tổ chức. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ

phát triển sản xuất nông nghiệp, mở rộng mô hình chăn nuôi, tiếp tục duy trì mô hình hợp tác xã, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã trong giai đoạn lịch sử mới. Bằng ý thức, trách nhiệm và tinh thần làm việc nghiêm túc. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ mới do đồng chí Mạch Văn Quân làm Bí thư, đồng chí Triệu Văn Khải được bầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân¹.

Tuy nhiên, cũng như nhiều địa phương khác, việc thực hiện cơ chế khoán 100 ở Quảng Khê chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của người nông dân, do đó các thành quả kinh tế - xã hội đạt được chưa tương xứng với công sức, trí tuệ bỏ ra. Với những kinh nghiệm được tích lũy và lòng mong muốn vươn lên để mở mang kinh tế, từ đà phát triển của những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chi bộ và nhân dân trong xã tiếp tục phấn đấu với niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm đẩy mạnh sản xuất theo hướng đổi mới cách nghĩ, cách làm, phát huy tính chủ động, sáng tạo để tiến lên.

Với phương châm phát huy những thuận lợi, khắc phục từng bước khó khăn, Chi bộ và nhân dân trong xã đã đoàn kết, đồng lòng cùng hoàn thành các nhiệm vụ về kinh tế, văn hóa, xã hội được đề ra trong nhiệm kỳ trước và chuẩn bị mọi mặt cho nhiệm kỳ mới. Đại hội Chi bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 1985-1987 xác định

1. Đến năm 1984, đồng chí Trần Văn Khải nghỉ công tác, đồng chí Lương Đức Tiều giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

những mục tiêu cơ bản của địa phương trong 2 năm tiếp theo, lấy đó làm cơ sở cho mọi chủ trương, đường lối trong quá trình thực hiện. Đại hội coi nông nghiệp thực sự là mặt trận hàng đầu; tập trung hoàn thành các chương trình kinh tế do Đảng bộ cấp trên triển khai; chuyển đổi nhanh hơn nữa công tác quản lý mới, củng cố quan hệ sản xuất; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, y tế, thể dục, thể thao, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần cho người dân. Đặc biệt, tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, giữ gìn phẩm chất đảng viên, củng cố tổ chức đảng, đổi mới và quy hoạch lại đội ngũ cán bộ. Ban Chi ủy xã Quảng Khê nhiệm kỳ 1985-1987 được bầu mới, đồng chí Mạch Văn Quân làm Bí thư, đồng chí Lương Đức Tiều làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân¹.

Mười năm cùng cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, những khó khăn to lớn của đất nước trong thời kỳ chuyển đổi cơ chế quản lý nền kinh tế sau chiến tranh đã ảnh hưởng lớn đến quá trình phát triển kinh tế, ổn định xã hội ở địa phương. Xã Quảng Khê trong một số hoàn cảnh, công tác lãnh đạo, đổi mới cơ chế quản lý còn chậm, nhưng nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy và Chi bộ xã, nhân dân đã vượt qua khó khăn, đạt được nhiều tiến bộ đáng kể trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, y tế, giáo dục, an ninh, quốc phòng...

1. Đến năm 1986, đồng chí Ma Văn Phú thay đồng chí Mạch Văn Quân làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Thắm thay đồng chí Lương Đức Tiều làm Phó Bí thư.

II. THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1986-1995)

1. Quảng Khê 5 năm đầu thực hiện sự nghiệp đổi mới (1986-1990)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng họp từ ngày 5 đến ngày 18-12-1986, tại Hà Nội đã thảo luận và thông qua các văn kiện như: Báo cáo chính trị, Phương hướng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1986-1990, Báo cáo bổ sung Điều lệ Đảng. Đại hội khẳng định quyết tâm đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học, đánh giá cao quá trình dân chủ hóa sinh hoạt chính trị của Đảng và nhân dân trong thời gian chuẩn bị tiến hành Đại hội. Với những nội dung được thông qua, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng, mở đầu cho thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước. Đường lối của Đảng đã thổi một luồng gió mới, khơi dậy và nhân lên những tiềm năng to lớn, giải phóng năng lực tiềm tàng của nhân dân, tạo nên một sức bật mới trên nhiều lĩnh vực của đất nước.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp phải không ít khó khăn. Thuận lợi cơ bản là có Nghị quyết Đại hội VI soi sáng, dẫn đường và các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng về vấn đề giao quyền chủ động cho cơ sở làm nền tảng cho mọi chủ trương. Tuy nhiên, ở Quảng Khê vẫn gặp phải một số khó khăn do nguồn nguyên liệu, sản xuất hàng hóa,

tiền vốn vẫn mất cân đối; những khuyết điểm trong cuộc cải cách Giá - Lương - Tiền¹ chưa được giải quyết triệt để; trong khi đó thiên tai, lũ lụt đã ảnh hưởng lớn đến đời sống của nhân dân. Trận lụt lớn vào giữa năm 1986 gây ra nhiều thiệt hại về người và của. Khắc phục những hạn chế đó, Chi bộ Quảng Khê đã thực hiện nghiêm túc chủ trương của Huyện ủy, xây dựng và phát triển đồng bộ từ kinh tế, chính trị đến văn hóa - xã hội ở địa phương.

Bước sang những năm 1986-1988, chế độ khoán theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư đã bộc lộ những hạn chế: mức khoán cao làm cho xã viên không còn phấn khởi, thi đua sản xuất; sản lượng lương thực, chăn nuôi đang có dấu hiệu giảm. Tại Quảng Khê nói riêng, huyện Ba Bể nói chung, trong 2 năm 1986-1987 bị nạn lụt lớn, gây mất mùa, sản lượng lương thực trong năm 1986-1987 giảm đáng kể, sản lượng lương thực chỉ đạt 500 tấn, bình quân lương thực dưới 250kg, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn, hợp tác xã nông nghiệp đứng trước nguy cơ tan rã. Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 10 (gọi tắt là Khoán 10) với nội dung chính là giao ruộng lâu dài cho nhân dân. Như vậy, so với Chỉ thị 100 thì Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị đã có một bước đột phá trong tư duy quản lý kinh tế

1. Giá - Lương - Tiền hay cải cách Giá - Lương - Tiền hoặc tổng điều chỉnh Giá - Lương - Tiền là cuộc cải cách kinh tế tại Việt Nam vào năm 1985 nhằm xóa bỏ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp, chuyển hẳn nền kinh tế sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, được thực hiện theo Nghị quyết Trung ương 8, khóa V, Đảng Cộng sản Việt Nam.

khi lần đầu tiên thừa nhận hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, người nông dân được trao quyền sử dụng đất và mức khoán lâu dài, sức sản xuất được giải phóng. Trên cơ sở Nghị quyết 10, Tỉnh ủy Cao Bằng đã ban hành nhiều chủ trương nhằm đưa ra giải pháp cụ thể để thực hiện “Khoán 10” trên toàn tỉnh.

Quảng Khê đã tổ chức 2 kỳ Đại hội với nhiệm kỳ tương ứng là 1987-1989, 1989-1991. Cả 2 kỳ Đại hội đều thống nhất cần thực hiện khẩn trương hoạt động chuyển hóa công tác tư tưởng để đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế để thực hiện Ba chương trình kinh tế của Đại hội VI, đồng thời, thực hiện một số mặt công tác trọng tâm khác như: bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Trên cơ sở sơ kết chương trình khoán sản phẩm cây lúa đến người lao động, Đại hội Chi bộ xã Quảng Khê đã khẳng định tính đúng đắn của chương trình Khoán 10, quyết định lãnh đạo hoàn chỉnh cơ chế khoán đồng bộ; hoàn thiện cơ chế khoán phải gắn với củng cố hợp tác xã nông nghiệp và chấn chỉnh khâu phân phối sản phẩm. Ban Chi ủy nhiệm kỳ 1987-1989 bầu đồng chí Ma Văn Phú làm Bí thư¹, đồng chí Ma Văn Thẩm làm Phó Bí thư.

Ban Chi ủy nhiệm kỳ 1989-1991 bầu đồng chí Mạch Văn Quân làm Bí thư Chi bộ², đồng chí Lương Văn Danh làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

1. Đến năm 1988, đồng chí Mạch Văn Quân thay đồng chí Ma Văn Phú làm Bí thư Chi bộ.

2. Đến năm 1990, đồng chí Triệu Văn Chức thay đồng chí Mạch Văn Quân làm Bí thư Chi bộ.

Năm 1987 là năm đầu tiên xã Quảng Khê thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng. Theo tinh thần đổi mới, xã tập trung điều chỉnh các chương trình kinh tế, xã hội tạo ra bước phát triển khá trong sản xuất nông nghiệp. Tổng diện tích gieo trồng năm 1988 tăng 11% so với năm 1986. Sản lượng lúa cả năm 1988 đạt 718 tấn, đến năm 1989 tăng lên 910 tấn, đáp ứng cơ bản nhu cầu lương thực cho người dân. Về chăn nuôi, đàn trâu, bò duy trì hàng năm là 550 con, hơn 1.200 con lợn và 16.000 con gia cầm.

Qua 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, kinh tế có bước phát triển mới, đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt. Chi bộ và chính quyền xã Quảng Khê chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp. Các ngành nghề như chăn nuôi, lâm nghiệp, dịch vụ cũng được thực hiện theo cơ chế khoán, đã tạo ra một bước chuyển biến mới. Kinh tế phát triển, đời sống nhân dân ổn định về mọi mặt.

Nhìn chung, nền sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến, tổng diện tích gieo trồng cây lương thực và cây hoa màu đều tăng, năng suất đạt chỉ tiêu đề ra. Đặc biệt, Chi bộ mạnh dạn khuyến khích nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, phát triển cơ cấu giống cây trồng và vật nuôi hợp lý, tăng cường sử dụng giống lúa có năng suất cao để gieo trồng.

Cùng với trồng lúa, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Quảng Khê đẩy mạnh trồng các loại cây hoa màu (ngô, sắn, khoai lang, khoai sọ...) và cây công nghiệp ngắn ngày. Những giống cây màu, cây lương thực, cây

công nghiệp tạo điều kiện để xã thực hiện luân canh, xen canh, tận dụng tối đa quỹ đất và thời gian gieo trồng, nhờ đó nâng cao chất lượng đời sống của người dân. Đến năm 1988, toàn xã trồng được 40ha ngô, 12ha đậu tương.

Diện tích rừng của xã những năm 1988-1990 đã được mở rộng đáng kể. Chi bộ và chính quyền xã đã tổ chức học tập và triển khai các chính sách về công tác giao đất, giao rừng cho nhân dân. Chăm lo phát triển kinh tế gắn liền với xây dựng quê hương vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển toàn diện.

Với những thay đổi trong cơ chế quản lý nông nghiệp, mạng lưới hợp tác xã mua bán còn nhỏ và hoạt động kém hiệu quả; các hợp tác xã nông nghiệp chưa phát huy được hiệu quả sức lao động của người nông dân, chưa khai thác hết tiềm năng về điều kiện tự nhiên của xã. Trước tình hình đó, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, trong những năm 1986-1989, các hợp tác xã nông nghiệp, mua bán của Quảng Khê lần lượt giải thể, tài sản của hợp tác xã được bán lại cho nhân dân.

Cùng với phát triển kinh tế, trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam, vấn đề đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cũng được Chi bộ xã coi trọng. Hưởng ứng phong trào tu sửa hệ thống đường liên thôn, liên xã, nhân dân Quảng Khê đã chủ động trong vấn đề cải tạo các đoạn đường trong thôn bản nhằm đảm bảo việc đi lại của nhân dân diễn ra thuận tiện. Đến năm 1990, bằng nguồn kinh phí của huyện và của nhân dân trong xã đóng góp hệ thống trường học và trạm xá đã được nâng cấp.

Hệ thống giáo dục trên địa bàn xã Quảng Khê đã được từng bước cải tiến, không chỉ nâng cấp hạ tầng cơ sở mà còn chú trọng đến việc nâng cao chất lượng dạy và học trong hầu hết các cấp học. Tuy nhiên, do những hạn chế về cơ sở vật chất và trình độ chuyên môn của bộ phận giáo viên chưa cao nên tỷ lệ học sinh theo học đến cuối cấp còn thấp.

Xác định “Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt”, trong thời kỳ 1986-1990, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ quán triệt trên cả 3 mặt trận chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chi bộ xã Quảng Khê đã thường xuyên tổ chức các đợt phổ biến Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và của Huyện ủy cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Từ năm 1986 đến năm 1990, Chi bộ xã đã có nhiều chuyển biến tích cực về chính trị, tư tưởng và tổ chức, các đoàn thể chính trị được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Qua thực tiễn lãnh đạo phong trào, Chi bộ xã Quảng Khê đã trưởng thành, tổ chức và vận động quần chúng thực hiện đúng chủ trương của Đảng. Công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến, số lượng đảng viên đã tăng lên nhanh chóng qua các năm, trình độ của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Địa phương không ngừng quan tâm đến vấn đề bồi dưỡng lực lượng đoàn viên, hội viên ưu tú để chuẩn bị nguồn nhân lực cho công tác phát triển Đảng lâu dài.

Thực hiện chủ trương và kế hoạch bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp của cấp trên, Hội đồng nhân dân xã Quảng Khê từng bước được kiện toàn.

Chi ủy xã cũng quan tâm, củng cố, phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tập thể, Mặt trận Tổ quốc... Tinh thần từ phong trào *"Ba sẵn sàng"*, *"Năm xung kích làm chủ tập thể"* của thanh niên, phong trào *"Ba đảm đang"* của phụ nữ... tiếp tục được phát huy. Các đoàn thể quần chúng đã đóng vai trò to lớn trong việc động viên, tổ chức nhân dân thực hiện các chính sách của Nhà nước như: động viên công tác tuyển quân, lao động giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, thực hiện kế hoạch hóa gia đình và xây dựng đời sống văn hóa.

Các tổ chức quần chúng nhân dân đã phát huy tính năng động, sáng tạo trong công tác tập hợp, đoàn kết nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế mà Chi bộ Đảng đề ra. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành viên đã tập hợp sức mạnh tổng hợp của nhân dân, củng cố lực lượng vững mạnh để giành được nhiều thắng lợi trong sự nghiệp phát triển của xã.

Trên cơ sở Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị 135-CT/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về lập lại kỷ cương quản lý xã hội và củng cố nền quốc phòng toàn dân trong tình hình mới, Chi bộ xã đã nghiêm túc lãnh đạo nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng bộ cấp trên. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhanh chóng được đi vào nền nếp. Lực lượng dân quân tự vệ của xã được đảm bảo huấn luyện theo đúng kế hoạch của Ban Chỉ huy Quân sự huyện và đạt chất lượng khá. Lực lượng công an được tổ chức hoạt động quy củ. Các tệ nạn xã hội bước đầu được ngăn chặn và xử lý kịp thời.

Nhìn chung, chủ trương đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tạo ra một bầu không khí mới trong toàn bộ đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương. Tuy mới chỉ sau một vụ sản xuất nhưng với những kết quả đạt được đã chứng tỏ sức lao động, tiền vốn, vật tư trong nhân dân nếu biết khai thác tốt sẽ trở thành động lực quan trọng để phát triển toàn diện nền kinh tế địa phương. Mặc dù đạt được một số kết quả nhưng hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Quảng Khê vẫn chưa toàn diện và chưa vững chắc. Bình quân lương thực đầu người còn thấp; giá vật tư, phân đạm, thuốc trừ sâu cao nhưng giá các sản phẩm nông sản lại đang có chiều hướng giảm.

Những kết quả đạt được trong công cuộc thực hiện đổi mới đã trở thành nền tảng vững chắc cho Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê bắt tay vào công cuộc thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, ổn định tình hình an ninh, chính trị địa phương (1991-1995)

Năm năm thực hiện đường lối đổi mới, diện mạo Quảng Khê đã có những thay đổi rõ rệt. Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định trong cả trồng trọt và chăn nuôi; cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch, nông dân tự chủ trong sản xuất, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất. Cơ sở hạ tầng được tăng cường đầu tư xây dựng. Giao thông nông thôn có bước tiến đáng kể, các trục đường chính được mở rộng và nâng cấp. Sự nghiệp giáo dục, y tế được Chi bộ và nhân dân xã quan tâm đúng mức, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Hệ thống thông tin liên lạc đã phát huy vai trò trong công tác

tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức Đảng và quần chúng được kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đầu năm 1991, Chi bộ Quảng Khê tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1991-1994, Đại hội tổng kết chặng đường 4 năm thực hiện sự nghiệp đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở những phân tích đó, đi đến thống nhất những phương hướng, mục tiêu phát triển trong giai đoạn mới. Đại hội Chi bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 1991-1994 bầu Ban Chi ủy do đồng chí Triệu Văn Chức làm Bí thư, đồng chí Lương Văn Danh làm Phó Bí thư.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng họp tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991 đã thông qua những nội dung cơ bản về vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước, Đại hội xác định: “Mục tiêu tổng quát của 5 năm tới là vượt qua khó khăn, thử thách ổn định và phát triển kinh tế, xã hội, tăng cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực, đưa nước ta cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng hiện nay”. Với sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tỉnh ủy Cao Bằng và Huyện ủy Ba Bể cũng nhanh chóng triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng.

Trên cơ sở những nội dung được thông qua trong Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1991-1994, Ban Chi ủy xã đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành các mục tiêu đề ra, tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội có chuyển biến đồng bộ và toàn diện.

Chi bộ xã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất; chủ động khắc phục những khó khăn về thiên tai, sâu bệnh; đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; xúc tiến nhanh quá trình đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi để mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Tiếp thu những bài học kinh nghiệm sau nhiệm kỳ 1991-1994, Chi bộ xã Quảng Khê đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1994-1996. Đại hội kiểm điểm, đánh giá những kết quả đạt được của Chi bộ và nhân dân trong nhiệm kỳ 1991-1994; đồng thời, xác định mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh: coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu; tiếp tục chuyển đổi công tác quản lý, củng cố quan hệ sản xuất; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, y tế, thể dục, thể thao, đáp ứng tốt hơn về đời sống tinh thần, xây dựng con người mới, xây dựng nông thôn mới. Đặc biệt, tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, giữ gìn phẩm chất đảng viên, củng cố tổ chức Đảng, đổi mới và quy hoạch đội ngũ cán bộ. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới do đồng chí Triệu Văn Chức làm Bí thư, đồng chí Ma Xuân Khoát làm Phó Bí thư.

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Chi bộ Đảng xã Quảng Khê đã lãnh đạo nhân dân bắt đầu bước vào sản xuất quy mô vừa và lớn, bước đầu định hình xây dựng mô hình V.A.C. Nhờ vận dụng đúng đắn, linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam vào tình hình thực tế địa phương, từ năm 1991-1995, sản xuất lương thực tăng đều qua các năm, tổng sản lượng quy ra thóc toàn xã tăng 786 tấn, vấn đề thiếu lương thực, thực phẩm được giải quyết căn bản;

đàn gia súc, gia cầm được duy trì, đảm bảo nguồn thực phẩm cho người dân. Với tốc độ phát triển kinh tế ổn định, chất lượng đời sống của người dân được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo có xu hướng giảm.

Là xã có nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu và còn lệ thuộc nhiều vào tự nhiên, lại nằm ở khu vực có địa hình tương đối cao nên vấn đề bảo vệ môi trường là nhiệm vụ quan trọng. Do đó, phát triển sản xuất đi đôi với bảo vệ môi trường là nhân tố bảo đảm cho sự phát triển bền vững và toàn diện ở Quảng Khê. Chi bộ xã chú trọng đến việc phát triển lâm nghiệp, diện tích rừng được trồng mới trung bình mỗi năm tăng 2ha (1991-1995).

Đặc biệt, trong thời gian này, với những thay đổi chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề “cởi trói” trong hoạt động trao đổi, buôn bán của người dân, các hoạt động mua bán được đẩy mạnh. Chuyển biến này đã tạo ra thay đổi lớn, từ tư duy kinh tế đến hình thức quản lý và mô hình phát triển kinh tế. Các ngành dịch vụ đã phát triển tương đối đa dạng, cung ứng cơ bản vật tư, nhu yếu phẩm cho người dân.

Về công tác giáo dục, để đảm bảo cho hoạt động dạy và học được diễn ra thường xuyên, cơ sở hạ tầng phục vụ cho giáo dục được đưa lên thành mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của xã ở nhiệm kỳ 1994-1996. Tuy nhiên, tính đến năm 1994, cơ sở vật chất của nhà trường còn nhiều yếu kém, tình trạng học ba ca vẫn còn tồn tại, đội ngũ giáo viên tiểu học, giáo viên toán các lớp trung học cơ sở còn thiếu, vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh trong xã.

Công tác y tế, kế hoạch hóa gia đình tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng. Đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo bài bản, nâng cao tinh thần trách nhiệm để hoàn thành tốt công tác y tế cộng đồng. Quán triệt chương trình Quốc gia về phòng chống các bệnh dịch như bệnh lao, bướu cổ, sốt rét, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, Chi bộ xã Quảng Khê đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các chiến dịch do Trung tâm y tế huyện phát động. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả trên cả lĩnh vực tuyên truyền và dịch vụ kỹ thuật, tỷ lệ sinh có xu hướng giảm, tốc độ tăng dân số đến năm 1995 còn 1,7%.

Hoạt động thông tin - tuyên truyền đã làm tốt vai trò phổ biến rộng rãi các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Văn hóa - văn nghệ trở thành một phần quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân.

Lực lượng công an, dân quân tự vệ của xã tiếp tục được kiện toàn. Lực lượng dân quân được duy trì ổn định từ 50-70 đồng chí, vừa đảm bảo trật tự - an ninh địa phương lại vừa đi tiên phong trong hoạt động sản xuất, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Chi bộ xã đề ra.

Công tác xây dựng Đảng của Chi bộ xã Quảng Khê trong thời kỳ này gặp nhiều khó khăn. Trong những năm này, sự tan rã của Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa đã gây ra sự hoang mang, dao động trong một bộ phận cán bộ và quần chúng nhân dân. Được sự chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Chi bộ xã Quảng Khê đã tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội VII,

các Nghị quyết của Bộ Chính trị và các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Thông qua việc học tập, nghiên cứu các Nghị quyết, Chỉ thị, các cán bộ, đảng viên bước đầu có nhận thức mới, tự liên hệ, kiểm điểm, đấu tranh phê bình, tự phê bình đúng mực. Tư tưởng ý lại của một bộ phận cán bộ, đảng viên đang từng bước bị loại trừ. Công tác kiện toàn bộ máy lãnh đạo của xã được tổ chức theo hướng đổi mới cán bộ. Hoạt động kiểm tra Đảng được tiến hành thường xuyên, số lượng đảng viên có trình độ học vấn tăng liên tục qua các năm.

Chấp hành Nghị quyết của Bộ Chính trị (ngày 6-12-1989) về việc thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Ba Bể, Chi ủy Quảng Khê, năm 1993, Hội Cựu chiến binh xã Quảng Khê được thành lập gồm 25 hội viên do đồng chí Bế Thái Thùy làm Chủ tịch lâm thời, 2 đồng chí Hoàng Văn Quốc và Dương Thuyết Cẩm làm Ủy viên. Đến năm 1994, Hội Cựu chiến binh xã tổ chức Đại hội lần thứ nhất nhiệm kỳ 1994-1995, Đại hội bầu đồng chí Bế Thái Thùy làm Chủ tịch, đồng chí Dương Thuyết Cẩm làm Phó Chủ tịch. Ngay sau khi được thành lập, Hội hướng đến những công tác mà Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã quan tâm. Các hội viên tích cực tham gia phong trào do Hội phát động, tham gia công tác xã hội, lao động sản xuất và tích cực, chủ động tổ chức thăm hỏi các gia đình thương binh, gia đình liệt sĩ nhân các ngày lễ lớn trong năm.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tiếp tục đổi mới cả về nội dung và phương pháp hoạt động, mọi hoạt động đều được duy trì đúng luật định, đúng chức

năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền. Hội đồng nhân dân xã là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương đã cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy đảng để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, duy trì các kỳ họp đúng lịch, tổ chức tốt công tác tiếp xúc cử tri, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Ủy ban nhân dân xã đã duy trì chế độ làm việc có nền nếp, thực hiện tốt chức năng quản lý hành chính Nhà nước ở cơ sở.

Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 6-8-1994 Về việc tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994-1999, xã Quảng Khê đã tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân xã. Cuộc bầu cử đã thu hút hơn 95% cử tri tham gia bỏ phiếu. Trong quá trình hoạt động, Hội đồng nhân dân xã Quảng Khê nhiệm kỳ mới đã phát huy tính chủ động, sáng tạo; bám sát với đời sống của nhân dân; tiến hành đổi mới trong chức năng giám sát và đưa ra mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Những chủ trương của Chi bộ nhằm ổn định và phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với lòng dân, đều được nhân dân đồng tình và hăng hái thực hiện, đây là điều kiện quan trọng nhất làm nên thắng lợi chung của các phong trào mà Huyện ủy chỉ đạo. Những kết quả và thành tựu đạt được trong công cuộc thực hiện đổi mới đã trở thành nền tảng vững chắc cho Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê bắt tay vào công cuộc thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chương V

QUẢNG KHÊ THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2015)

I. QUẢNG KHÊ TRONG 10 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2005)

1. Bước đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996-2000)

Tháng 3-1996, Đại hội Chi bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 1996-2000 được tổ chức. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được cũng như các hạn chế còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đã thông qua Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn lịch sử mới. Đại hội vạch ra phương hướng và giải pháp trong nhiệm kỳ tới, đó là: “Phát huy thế mạnh của địa phương, tích cực tranh thủ thời cơ, phấn đấu phát triển nông nghiệp và lưu thông dịch vụ, nâng cao đời sống nhân dân, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, hoàn thành nghĩa vụ của Nhà nước, xây dựng nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa”. Đại hội nhiệm kỳ 1996-2000 đã tạo ra môi trường thuận lợi

để phát triển toàn diện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở địa phương. Mục tiêu Đại hội đặt ra cho hoạt động kinh tế là phấn đấu đến năm 2000, tốc độ tăng trưởng kinh tế trong xã tăng gấp 2 lần năm 1990.

Đại hội bầu đồng chí Dương Văn Sinh làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Khoát làm Phó Bí thư. Đến năm 1997, đồng chí Dương Văn Sinh chuyển công tác khác, đồng chí Triệu Văn Oánh được bầu làm Bí thư.

Sau 10 năm thực hiện sự nghiệp đổi mới, kinh tế, xã hội, đời sống nhân dân ngày càng được ổn định; chính trị, quốc phòng, an ninh được giữ vững; vai trò lãnh đạo của Đảng được tăng cường. Đồng thời, thành tựu 10 năm đổi mới đã tạo được những tiền đề cần thiết cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bên cạnh những thành tựu đạt được, nước ta cũng phải đối đầu với nhiều thách thức như: nguy cơ tụt hậu xa về kinh tế, “*Diễn biến hòa bình*”, tệ quan liêu, nguy cơ đi lệch với định hướng xã hội chủ nghĩa. Tình hình thế giới và thực tiễn công cuộc đổi mới đặt ra cho Đảng ta những nhiệm vụ và bước đi mới.

Trong hoàn cảnh đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã diễn ra từ ngày 28-6 đến 1-7-1996 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội “có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu cột mốc phát triển mới trong tiến trình phát triển của cách mạng nước ta”¹. Đại hội VIII của Đảng là Đại hội tiếp tục đổi mới vì sự

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. “Kết quả của Đại hội có ý nghĩa quyết định đối với vận mệnh dân tộc và tương lai đất nước vào lúc chúng ta sắp bước vào thế kỷ XXI”¹.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã bắt tay vào công cuộc xây dựng kinh tế - văn hóa - xã hội, đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ.

Qua thực tiễn gần 50 năm xây dựng và phát triển (1949-1996), Chi bộ Quảng Khê luôn lãnh đạo nhân dân hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ cách mạng, số lượng đảng viên ngày càng tăng. Đến năm 1996, Chi bộ đã có hơn 40 đảng viên, đủ điều kiện để thành lập Đảng bộ 2 cấp. Trên cơ sở đó, ngày 10-8-1996, Huyện ủy Ba Bể ban hành Quyết định thành lập Đảng bộ xã Quảng Khê với 44 đảng viên sinh hoạt trong 6 chi bộ. Ban Chi ủy nhiệm kỳ 1996-2000 đổi thành Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí, trong đó, đồng chí Dương Văn Sinh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Xuân Khoát được bầu giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Triệu Văn Oánh làm Thường trực Đảng ủy.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Quảng Khê đánh dấu mốc son quan trọng trong tiến trình lịch sử của quê hương, thể hiện sự trưởng thành của tổ chức Đảng ở địa phương; sự vững mạnh trong nhận thức chính trị, tư

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

tướng, năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của Chi bộ Đảng Quảng Khê, Đảng bộ xã tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu chính trị, kinh tế và văn hóa - xã hội.

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới đồng bộ, toàn diện. Trước hết là về sản xuất nông nghiệp, thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn, Đảng bộ xã Quảng Khê đã lãnh đạo sản xuất lương thực bằng việc giữ ổn định diện tích gieo trồng cả hai vụ. Nông dân đã mở rộng diện tích gieo trồng vụ đông, xây dựng và phát triển mô hình trang trại có cơ cấu lúa hợp lý, trên bờ trồng cây ăn quả.

Từ năm 1997-2000, xã đã phối hợp mở những lớp học hướng dẫn người dân thực hiện mô hình cấy lúa nước với kỹ thuật canh tác hiện đại, sử dụng các giống mới vào gieo cấy. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ đã mang lại hiệu quả cao về năng suất và sản lượng. Diện tích đất mạ từ năm 1996 đến năm 2000 tăng 11%, sản lượng lương thực năm 2000 là 1.250 tấn (năm 1996 là 1.090 tấn). Bình quân lương thực đầu người năm 2000 đạt 360 kg/người/năm (năm 1995 là 345 kg/người/năm). Bên cạnh đó, xã cũng tích cực phát triển mô hình trồng cây ngô, cây đậu tương, sắn, đậu xanh, lạc và cây mía.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VII), vấn đề phát triển kinh tế hộ gia đình được Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm. Nhiều hộ đã mạnh dạn mở rộng quy

mô sản xuất với những mô hình mới, một số hộ gia đình tự tu sửa chuồng trại, sử dụng phương tiện hiện đại phục vụ cho sản xuất, chăn nuôi, nâng cao chất lượng cuộc sống. Qua bình bầu toàn xã, đã có nhiều hộ gia đình đạt danh hiệu hộ sản xuất giỏi cấp xã.

Diện tích gieo trồng tăng, cơ cấu cây trồng ngày càng đa dạng đã thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển mạnh. Đàn lợn trung bình mỗi năm có hơn 1.700 con, tỷ trọng xuất chuồng bình quân đạt 40 kg/con, sản lượng thịt xuất chuồng năm 2000 tăng 20% so với năm 1995. Đàn gia cầm năm 2000 tăng đáng kể so với năm 1995, đàn dê được mở rộng về quy mô cũng như đổi mới kỹ thuật chăm sóc.

Có được những kết quả tăng đáng kể về trồng trọt và chăn nuôi là do xã làm tốt công tác thủy lợi. Năm 2000, số vốn đầu tư cho việc nâng cấp hệ thống thủy lợi; các mương dẫn nước được bê tông hóa; kênh mương được nạo vét; khơi thông dòng chảy ở các nút tiêu quan trọng để chống úng, lụt trong mùa mưa lũ. Các dịch vụ nông nghiệp dần phát huy hiệu quả rõ rệt. Được sự giúp đỡ của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với Công ty bảo vệ thực vật, Trung tâm khuyến nông tỉnh cử các hộ nông dân tham gia các lớp học hướng dẫn phương pháp canh tác mới. Nhiều loại giống lúa có sức chống chịu sâu bệnh tốt, cho năng suất cao được bà con nông dân thử nghiệm và đưa vào gieo trồng.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp ở xã Quảng Khê, nhìn chung còn gặp nhiều khó khăn, chưa có một mặt

hàng thủ công chủ lực mang lại hiệu quả kinh tế cao. Trên địa bàn xã vẫn duy trì, phát triển một số ngành thủ công truyền thống trên cơ sở tiếp tục đổi mới mẫu mã, chất lượng sản phẩm để phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ mà quỹ tín dụng luôn hoạt động đúng luật, nguồn vốn được đảm bảo liên tục, đóng góp quan trọng cho quá trình phát triển sản xuất của người dân.

Việc phát triển giao thông vận tải, xây dựng cơ sở hạ tầng được xã chú trọng đầu tư. Phát huy những thành tích đạt được, xã đã tiếp tục nâng cấp, tu sửa hệ thống đường giao thông, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, mua sắm đầy đủ bàn ghế cho trường mầm non, xây dựng khu nhà làm việc và khu điều trị cho trạm y tế xã.

Về giáo dục, xã Quảng Khê chủ trương phát triển giáo dục trên cả ba mặt: mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, tăng cường hiệu quả. Ngành giáo dục đã nâng cao chất lượng dạy và học. Số lượng học sinh đến trường ngày càng tăng. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VII), cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước, sự đóng góp của nhân dân, Đảng bộ xã Quảng Khê tập trung chỉ đạo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học, không còn hiện tượng trẻ em đến tuổi vào lớp 1 không được đến trường. Đến năm học 1999-2000, tỷ lệ học sinh mẫu giáo đến lớp đạt 95%; trường tiểu học có 80% học sinh đến tuổi vào lớp 1; trường trung học có 92% học sinh đến lớp, số học sinh theo học trung học phổ thông ngày càng tăng.

Ngành y tế cũng bước đầu được sắp xếp ổn định bộ máy tổ chức, đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân. Phòng khám đa khoa xã Quảng Khê được thành lập, cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng, đội ngũ cán bộ đã liên tục được nâng cao trình độ nghiệp vụ. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tăng cường. Trạm y tế xã đã tiếp tục đẩy mạnh các phong trào tuyên truyền bảo vệ môi trường sống và sức khỏe sinh sản. Trong quá trình thực hiện đã thu được những kết quả bước đầu: tỷ lệ giếng nước, nhà tiêu hợp vệ sinh tăng; bệnh phong được thanh toán; tỷ lệ tăng dân số tiếp tục duy trì ở mức thấp; công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, trẻ em được triển khai đồng bộ.

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, công tác văn hóa, thông tin, hoạt động thể dục thể thao tiếp tục ổn định và phát triển vững chắc. Hàng năm, các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ trong xã được duy trì đều đặn vào các dịp lễ hội. Xã Quảng Khê luôn tham gia đầy đủ các phong trào thi đấu trong huyện, trong tỉnh và đạt được thành tích cao. Các phong trào đều hướng đến lấy lực lượng thanh niên làm nòng cốt, Đoàn Thanh niên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công tác vận động các phong trào thi đua của toàn xã. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, phong trào đã bộc lộ một vài hạn chế như thiếu đội ngũ cán bộ về thể dục, thể thao, phong trào diễn ra chưa đồng đều.

Đồng thời, xã cũng làm tốt công tác tuyển quân theo đúng chỉ tiêu, kế hoạch của cấp trên.

Các hoạt động giữ gìn trật tự trị an trên địa bàn xã luôn được đẩy mạnh. Công tác quân sự địa phương được thực hiện tốt theo hướng sẵn sàng chiến đấu, giáo dục quốc phòng, huấn luyện lực lượng tập luyện. Trong những năm từ 1996-2000, toàn xã đã tuyển được 30 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng và củng cố chính quyền cơ sở được duy trì thường xuyên. Đảng bộ xã đã cử đảng viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ do Huyện ủy Ba Bể tổ chức. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết chính trị của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn, Đảng ủy xã luôn coi trọng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đúng theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. Đảng bộ xã luôn coi trọng công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng giúp cho các cán bộ đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm, đồng thời ngăn chặn những sai phạm, giữ vững kỷ luật Đảng, đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Với những hiệu quả trong công tác xây dựng, phát triển Đảng mà xã Quảng Khê đạt được, trong 5 năm (1996-2000), Đảng bộ xã luôn được các cấp khen thưởng.

Đối với hoạt động kiểm tra, giám sát, Đảng ủy xã đã xác định: kiểm tra là một trong những nhiệm vụ chủ yếu trong công tác lãnh đạo. Trong nhiệm kỳ 1996-

2000, công tác kiểm tra của Đảng ủy Quảng Khê tập trung vào 2 vấn đề chính: kiểm tra việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện các nguyên tắc sinh hoạt, giữ gìn kỷ luật trong Đảng. Sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ xã có ý nghĩa to lớn trong vấn đề củng cố ý thức trách nhiệm của đảng viên, xây dựng các tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ đã tiến hành giải quyết dứt điểm các đơn thư tố cáo, khiếu nại tập thể cá nhân; xem xét, làm rõ những vụ việc nảy sinh trên địa bàn xã.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ trong việc phối hợp với các ngành, các cấp vận động quần chúng nhân dân cố gắng nỗ lực trong hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội. Mặt trận Tổ quốc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Hội Cựu chiến binh đã phát huy tốt bản chất “Bộ đội cụ Hồ”, Hội Nông dân với phong trào thi đua xây dựng “*Gia đình sản xuất giỏi*”, Hội Phụ nữ với phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động và sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc*”...

Cùng với sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Quảng Khê, sự nỗ lực của nhân dân địa phương, các mục tiêu kinh tế - xã hội của xã trong nhiệm kỳ 2000-2005 đều được thực hiện thắng lợi. Những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân xã đạt được là tiền đề quan trọng để địa phương tiến lên phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nhiệm kỳ tới.

2. Tận dụng các nguồn lực phát triển, vững bước tiến vào thế kỷ mới (2000-2005)

Bước vào những năm đầu tiên của thế kỉ XXI, Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã trải qua 15 năm xây dựng kinh tế - văn hóa - xã hội theo định hướng mới, bước đầu thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa, diện mạo xã Quảng Khê đã có nhiều thay đổi tích cực. Kinh tế bắt đầu có bước phát triển bền vững, quốc phòng - an ninh được củng cố, Đảng bộ xã đang từng bước trưởng thành, đời sống nhân dân có bước tiến bộ rõ rệt cả về vật chất và tinh thần. Có được những kết quả đáng khích lệ đó là kết quả của quá trình lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ xã, sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Ba Bể và Tỉnh ủy Bắc Kạn.

Đại hội Đảng bộ huyện Ba Bể lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2000-2005) diễn ra từ ngày 9 đến 11-11-2000 đã phân tích những kết quả trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII và đề ra Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh: Phát huy cao độ các yếu tố nội lực đồng thời tranh thủ mọi nguồn lực để vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân; tập trung khai thác những tiềm năng, thế mạnh của huyện là nông - lâm nghiệp, công nghiệp chế biến - dịch vụ và du lịch.

Bước vào những năm đầu tiên của thế kỉ XXI, hòa chung với không khí cả nước thi đua hướng ứng phong trào thi đua yêu nước, chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã đồng lòng,

nhất trí cùng thực hiện thắng lợi những Chỉ thị, Nghị quyết mà Đảng bộ cấp trên giao phó.

Trên cơ sở những chuyển biến trong đời sống kinh tế, xã hội của địa phương, Đại hội Đảng bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 2000-2005 đã diễn ra từ ngày 17 đến 18-8-2000. Đại hội đề ra những mục tiêu phát triển kinh tế quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng đến năm 2005, bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2000-2005 và đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII.

Đại hội thông qua một số chỉ tiêu cơ bản đến năm 2005 như: phấn đấu tăng sản lượng lương thực quy thóc đạt từ 1.300-1.410 tấn, bình quân lương thực đạt 380-405 kg/người/năm; tiếp tục phát triển và mở rộng đàn gia súc, gia cầm; tạo điều kiện thuận lợi nhất để nâng cao trình độ dân trí, năng lực quản lý, lãnh đạo của cán bộ đảng viên; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 50%; thực hiện tốt vấn đề quản lý đất đai, tích cực, chủ động trong vấn đề bảo vệ rừng và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2000-2005, trong đó, đồng chí Ma Xuân Khoát được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Ngộ là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Quốc làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Trong lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ xã tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới đồng bộ, toàn diện, trước hết là về sản xuất nông nghiệp, hướng đến mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đảng bộ xã Quảng Khê đã

giữ ổn định diện tích gieo trồng, từng bước chuyển đổi đất một vụ thành đất hai vụ lúa, ngô và các loại cây hoa màu khác. Đến năm 2005, xã đã cung ứng cho nông dân 12.049kg giống lúa, 13.735kg giống ngô lai, 20.636kg giống cây trồng các loại khác. Để đảm bảo sản lượng lương thực tăng trưởng liên tục hàng năm, 154.868kg phân bón đã được cung ứng cho người dân. Với nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân toàn xã, đến năm 2004, tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 1.375 tấn (tăng 112% so với giai đoạn 1996-2000), bình quân lương thực đầu người đạt 430 kg/người/năm, tương ứng với mức bình quân chung cả nước.

Với nguồn vốn đầu tư từ Dự án 135 của Chính phủ, các đập mương trọng điểm: mương Pù Cút, mương Min (Nà Chom) được xây dựng; năm 2005 Quảng Khê tiến hành tu sửa lại mương Lũng Quốc (thôn Nà Hai) với tổng giá trị là 20 triệu đồng từ nguồn vốn của chương trình định canh, định cư. Thành công của công tác thủy lợi góp phần tích cực nâng cao năng suất và hệ số sử dụng đất ở Quảng Khê. Về chuyển giao khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp, được sự giúp đỡ của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với Công ty bảo vệ thực vật, Trung tâm khuyến nông tỉnh cử các hộ nông dân tham gia các lớp học hướng dẫn phương pháp canh tác mới. Nhiều loại giống lúa mới đã được thử nghiệm và đưa vào gieo trồng đạt năng suất cao, hạn chế sâu bệnh.

Diện tích gieo trồng tăng, cơ cấu cây trồng đa dạng đã thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển mạnh. Đàn lợn

trung bình mỗi năm toàn xã đạt hơn 1.900 con, sản lượng xuất chuồng năm 2000 đạt từ 100-110 tấn/năm, tăng 20% so với năm 2000. Đàn trâu, bò trong xã thường xuyên duy trì với số lượng từ 400-450 con.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê tiếp tục đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng cho nhân dân, trong đó ưu tiên các hộ gia đình chính sách, hướng dẫn người dân cam kết thực hiện nghiêm túc Luật Bảo vệ rừng và mở rộng diện tích rừng. Nhận được nguồn đầu tư từ dự án Việt Nam - Phần Lan về việc nâng cao đời sống người dân gắn với rừng, hơn 700ha rừng đã được giao cho các tập thể, hộ gia đình; các loại cây ăn quả, cây lâm nghiệp (tre, xoài, hồng không hạt, trám, chè...) được cung ứng cho người dân; các hộ gia đình thôn Nà Hai trồng rừng bằng kỹ thuật canh tác trên đất dốc với diện tích 12ha đã được nhận hỗ trợ kinh phí 24 triệu đồng. Sau 5 năm thực hiện chủ trương bảo vệ rừng, đến 2004, độ che phủ rừng toàn xã đã được nâng lên 55% (tăng 5% so với mục tiêu được đề ra trong Nghị quyết).

Vấn đề phát triển giao thông vận tải, cơ sở hạ tầng, bưu điện được xã chú trọng đầu tư xây dựng. Xã đã tiếp tục nâng cấp, tu sửa hệ thống đường, từ năm 2003, tuyến đường Quảng Khê - Nam Mẫu hoàn thành và đưa vào sử dụng, tuyến liên xã Quảng Khê - Hoàng Trĩ, Quảng Khê - Đồng Phúc bước đầu được thi công, sửa chữa. Kế hoạch xây dựng trường học cho học sinh trung học cơ sở, nâng cấp trường tiểu học, mua sắm bàn ghế cho trường mầm non, xây dựng khu nhà làm việc và khu điều trị cho trạm y tế xã tiếp tục được triển khai.

Về giáo dục, huyện chủ trương phát triển giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng dạy và học. Số lượng học sinh đến trường ngày càng tăng. Thực hiện Nghị quyết phát triển giáo dục của Trung ương Đảng, cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước, sự đóng góp của nhân dân, Đảng bộ xã Quảng Khê đã tập trung chỉ đạo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học với tổng số vốn hàng trăm triệu đồng, không còn hiện tượng học 3 ca/ngày. Đến năm học 2004-2005, tỷ lệ học sinh mẫu giáo đến lớp đạt gần 100%; trường tiểu học có 100% học sinh trong độ tuổi được vào học lớp 1 với 97 học sinh giỏi cấp trường, tỷ lệ lên lớp đạt 98%. Được sự quan tâm, lãnh đạo của ngành giáo dục huyện Ba Bể, trường trung học phổ thông được thành lập tại cụm tây thuộc địa bàn xã Quảng Khê với 206 học sinh ở 4 lớp và 9 giáo viên giảng dạy.

Ngành y tế bước đầu sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy, mua thêm trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tăng cường. Trạm y tế xã đã tiếp tục đẩy mạnh các phong trào tuyên truyền bảo vệ môi trường, sức khỏe sinh sản... quá trình thực hiện đã thu được những kết quả tích cực.

Hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục ổn định và phát triển vững chắc. Đến năm 2004, 80% số hộ ở các thôn vùng thấp đã có phương tiện truyền hình, trung tâm xã có báo xem hàng ngày, nhiều thông tin quan trọng được phổ biến đến toàn thể nhân dân đã góp phần quan trọng vào việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo ra bầu

không khí vui tươi, duy trì và phát triển lối sống lành mạnh cho các hộ gia đình. Xã Quảng Khê luôn tham gia đầy đủ các phong trào thi đấu trong huyện, trong tỉnh đạt được thành tích cao.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa đã thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Trong 5 năm (2000-2004), trên địa bàn xã có 1.182 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, 2/11 thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hóa, trong đó có thôn Nà Chom đạt danh hiệu Làng văn hóa cấp huyện, khu dân cư Nà Vài đạt danh hiệu Làng văn hóa cấp tỉnh.

Về công tác xóa đói, giảm nghèo, việc làm và phòng chống tệ nạn xã hội, bằng nhiều nguồn vốn hỗ trợ, các chương trình, dự án phát triển kinh tế (chương trình 135-CP, 134, dự án PARC...) đã tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho người dân trong xã. Các tệ nạn như cờ bạc, ma túy... từng bước được đẩy lùi.

Công tác giữ gìn trật tự trị an trên địa bàn xã luôn được đẩy mạnh. Lực lượng dân quân được tổ chức huấn luyện hàng năm cùng với chỉ tiêu giao quân được hoàn thành. Trong những năm từ 2000-2004, được sự giúp đỡ của công an huyện Ba Bể, xã đã tổ chức lớp học tập huấn cho 11/11 công an viên thôn bản, xây dựng 11/11 thôn có tổ an ninh tự hòa giải, giải quyết nhiều vụ có liên quan đến ma túy.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở cấp xã, phường, thị trấn”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê đã

tiến hành cải cách thủ tục hành chính; đổi mới công tác quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy tối đa năng suất và hiệu quả làm việc của bộ máy chính quyền. Trong thời gian 2000-2005, Đảng ủy xã đã cử các đồng chí đảng viên đi học lớp trung cấp lý luận tại huyện; mỗi năm có hàng chục lượt cán bộ tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ. Từ năm 2000-2005, Đảng bộ xã Quảng Khê đã kết nạp được 67 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên lên 116 đồng chí, sinh hoạt tại 11 chi bộ. Hai năm liền (2004, 2005), Đảng bộ đều đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được chú trọng, tăng cường, phòng ngừa các trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng, chủ động giải quyết các vấn đề khiếu nại, tố cáo đúng thẩm quyền. Thông qua công tác kiểm tra đã phát huy được vai trò của Ban Chấp hành trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Trên cơ sở những phương hướng hoạt động được đề ra trong Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ thành lập 11 chi bộ bao gồm: Lũng Quang, Bản Pjạc, Bản Pjàn, Nà Chom, Tổng Chảo, Pù Lũng, Chợ Lèng, Nà Lê, Nà Hai, Nà Vài, chi bộ cơ quan.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ trong việc phối hợp với các ngành, các cấp vận động quần chúng nhân dân cố gắng nỗ lực trong hoạt động phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội. Mặt trận Tổ quốc thực hiện Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, Mặt trận Tổ quốc xã Quảng Khê đã

vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất giỏi, xây dựng mô hình 30-50 triệu/ha, khuyến khích làm giàu hợp pháp, nâng cao trình độ dân trí và mức sống của người dân, bài trừ các tệ nạn xã hội, giữ vững trật tự trị an toàn xã.

Hội Cựu chiến binh đã phát huy tốt bản chất “Bộ đội cụ Hồ”, tích cực tham gia sản xuất; gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đến năm 2005, tổng số hội viên của Hội Cựu chiến binh đã tăng lên hơn 60 người.

Hội Nông dân với phong trào thi đua xây dựng “*Gia đình sản xuất giỏi*”, các hội viên đều chủ động áp dụng kiến thức khoa học - kỹ thuật, sử dụng giống mới cho năng suất cao vào canh tác. Các phong trào thi đua sản xuất giỏi, tương trợ giúp đỡ nhau xóa đói giảm nghèo đã huy động được tổng số vốn là 15 triệu đồng với 3.500 ngày công lao động.

Hội Phụ nữ với phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động và sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc*” đã mang lại ý nghĩa to lớn trong chương trình tuyên truyền, nâng cao kiến thức cho hội viên xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng. Nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chức, Hội đã nhanh chóng kiện toàn bộ máy nhân sự, đồng chí Đồng Thị Toàn được bầu là Chủ tịch Hội Phụ nữ xã.

Các phong trào thể dục - thể thao đều hướng đến xây dựng lối sống văn minh, lành mạnh trong tất cả các thôn, bản. Phong trào trong xã đã thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, xóa bỏ và đẩy lùi được nhiều tệ nạn xã hội.

Trải qua thời gian dài xây dựng kinh tế - văn hóa - xã hội theo định hướng mới, bước đầu thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa, diện mạo xã Quảng Khê đã có nhiều thay đổi tích cực. Kinh tế - xã hội phát triển bền vững, quốc phòng - an ninh được củng cố và nâng cao, Đảng bộ xã Quảng Khê ngày càng trưởng thành, đời sống nhân dân có bước tiến bộ rõ rệt cả về vật chất và tinh thần. Có được những thành tựu đáng khích lệ đó là kết quả của quá trình lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ xã, sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Ba Bể và Tỉnh ủy Bắc Kạn. Tuy nhiên, nếu coi quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở Quảng Khê là một con đường, thì đến năm 2004 chỉ là bước đầu của con đường ấy, Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong quá trình phát triển quê hương để khai thác thế mạnh sẵn có của vùng.

II. QUẢNG KHÊ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2005-2015)

1. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn (2005-2010)

Sau 20 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Quảng Khê đã có chuyển biến mạnh mẽ trên tất cả các mặt kinh tế - văn hóa và xã hội. Những thắng lợi đó là kết quả của quá trình lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và của Đảng bộ các cấp. Đại hội Đảng bộ xã Quảng Khê khóa XIX, nhiệm kỳ 2005-2010 được tổ chức từ ngày 20-5-2005. Với tinh thần làm việc khẩn

trương, nghiêm túc, Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị tổng kết nhiệm kỳ 2000-2005, đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước và thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn mới. Đại hội tán thành quan điểm: “Trong những năm tới, quan tâm thực hiện tốt chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn. Tập trung chỉ đạo và phát huy các tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tập trung phát triển nông - lâm nghiệp và chăn nuôi, phát triển thủy lợi ở những nơi có điều kiện...”¹.

Trên cơ sở những kết quả, hạn chế và bài học kinh nghiệm được rút ra sau nhiệm kỳ 2000-2005, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX đã thông qua một số chỉ tiêu cơ bản trên các lĩnh vực chủ yếu:

Về kinh tế: ra sức phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp và chăn nuôi, phấn đấu đến năm 2010 đạt sản lượng lương thực có hạt là 1.770 tấn và bình quân lương thực đầu người tăng lên 520 kg/người/năm. Đại hội thống nhất thực hiện chủ trương chuyển kinh tế nông - lâm nghiệp, chăn nuôi sang nền kinh tế hàng hóa. Mở mang diện tích nuôi trồng thủy sản ở những nơi có điều kiện thuận lợi để cải thiện đời sống, tạo ra sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.

Về quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, an ninh trật tự và an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác quân sự địa phương, giải quyết ổn thỏa các vấn đề

1. Đảng ủy xã Quảng Khê (2005), Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Quảng Khê, nhiệm kỳ 2005-2010, Bắc Kạn, tr.17.

bức xúc trong xã. Phương hướng xác định đến năm 2010, đạt 100% số lượng và chất lượng dự bị động viên và phong trào tuyển quân.

Tiếp tục chú trọng công tác phát triển đảng viên. Mỗi năm phấn đấu kết nạp mới từ 10 đảng viên trở lên, mọi đảng viên mới kết nạp đều được học tập lý luận phổ thông; phấn đấu có 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Bên cạnh đó, thường xuyên củng cố, kiện toàn công tác tổ chức bộ máy cán bộ trong hệ thống chính trị ở cơ sở xã.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2005-2010 gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Ma Xuân Khoát được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lường Văn Ngộ làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Triệu Đức Phát làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Đảng ủy viên là các đồng chí: Hứa Văn Tùng, Hoàng Văn Quốc, Phạm Hữu Tăng, Hà Văn Dũng, Triệu Duy Chinh, Triệu Thị Ninh.

Sau Đại hội, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã nhất trí đồng lòng, cùng chung tay góp sức thực hiện những nhiệm vụ được đề ra. Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã chỉ đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế, thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương.

Xác định phát triển kinh tế nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã trực tiếp đưa ra biện pháp để khai thác hết tiềm năng, các nguồn lực phát triển của địa phương. Ngay từ đầu năm 2005, xã đã có chủ trương và giải pháp như: phối hợp với các cơ quan, ban, ngành cấp trên mở các lớp tập huấn chuyên

giao khoa học kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi cho nông dân, cung ứng phân bón trả chậm, giống lúa ngô mới và các loại cây có giá trị kinh tế cao; quan tâm sửa chữa các công trình thủy lợi, vận động nông dân thâm canh tăng vụ, xây dựng các mô hình kinh tế với quy mô lớn hơn. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ xã, năng suất và sản lượng lương thực đã tăng liên tục qua các năm.

Do đẩy mạnh triển khai thực hiện các chủ trương, dự án phát triển nông - lâm nghiệp và chăn nuôi, đến năm 2009, lĩnh vực nông nghiệp của xã đã có sự phát triển. Tổng sản lượng lương thực có hạt đã tăng lên 2.291,28 tấn, tăng gần 2 lần so với năm 2005, bình quân lương thực là 570 kg/người/năm.

Xác định chăn nuôi là ngành kinh tế quan trọng, có vị trí to lớn trong việc thực hiện thành công xóa đói, giảm nghèo, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện để nhân dân được tiếp cận với nguồn vốn vay lãi suất thấp, mở rộng quy mô chuồng trại. Năm 2009, chương trình 135 bước vào giai đoạn II với tổng số vốn được giao lên tới 244.649.900 đồng, hỗ trợ được 207 con lợn nái giống cho nhân dân. Tính trong 2 năm 2008-2009, đàn gia súc, gia cầm toàn xã tăng lên xấp xỉ 16.000 con.

Đối với lâm nghiệp, hàng năm, các chương trình chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng, vận động trồng mới các loại cây ăn quả, cây lấy gỗ được triển khai sâu rộng đến từng hộ gia đình trong xã. Kế hoạch trồng trúc ở khu vực Vườn Quốc gia đã được triển khai, với 15ha rừng được trồng mới. Độ che phủ rừng nâng lên 70% (năm 2009), tăng 127,2% so với năm 2005.

Công tác giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng hàng năm đều được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm. Các tuyến đường giao thông liên xã cơ bản đều được thông suốt, một số thôn bản đã vận động nhân dân làm mới, sửa chữa đường¹ để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, trao đổi - giao lưu hàng hóa, phát triển sản xuất. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã cũng chủ trương phối hợp với các chủ đầu tư các công trình xây dựng cơ bản như: xây dựng 2 phòng học tại phân trường Quảng Sơn; hoàn thiện công trình mương Tổng Chảo - Nà Mòn và công trình mương Quan (Bản Pjạc); hoàn thiện công tác giải phóng mặt bằng chuẩn bị xây dựng trường cấp III, mở đá Nà Hai, xây dựng công trình nhà văn hóa tại thôn Nà Vài, trạm phát sóng điện thoại.

Công tác thu, chi trên địa bàn xã từ năm 2005-2010 được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thu đúng, thu đủ và chi tiêu hợp lý. Đại hội nhiệm kỳ XIX đã đưa ra mục tiêu thu ngân sách phân đầu đạt 15-20% nhu cầu chi, trên thực tế, hàng năm thường thu đạt, thậm chí có năm thu vượt chỉ tiêu được giao.

Về hoạt động văn hóa - xã hội, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị 27 của Bộ Chính trị² và chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Đảng bộ xã Quảng Khê duy trì đều đặn chế độ giao ban, hội ý nắm tình hình ở các

1. Các tuyến đường liên thôn trên địa bàn xã chủ yếu vẫn còn là đường đất, đi lại khó khăn, nhất là về mùa mưa.

2. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12-1-1998 của Bộ Chính trị Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

thôn để kịp thời khắc phục các vấn đề phát sinh. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã thành lập các ban chuyên môn chịu trách nhiệm xét duyệt các gia đình văn hóa trong toàn xã. Với sự chỉ đạo kịp thời, nghiêm túc, trong 5 năm (2005-2010) toàn xã có 1.999 lượt hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, 2 thôn đạt làng văn hóa cấp tỉnh (thôn Nà Vài và thôn Nà Chom), 1 thôn đạt làng văn hóa cấp huyện và 6 thôn đạt khu dân cư tiên tiến. Các hoạt động thông tin tuyên truyền luôn được duy trì đều đặn; luôn bám sát các nhiệm vụ chiến lược của địa phương; kịp thời cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bên cạnh những mặt đã làm được, trong công tác văn hóa - xã hội vẫn còn bộc lộ một số mặt yếu kém như: một số hộ thiếu gương mẫu trong việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, gây ra tình trạng lãng phí, làm nảy sinh các tệ nạn xã hội.

Vấn đề giáo dục trong nhà trường, luôn được Đảng bộ xã quan tâm, chỉ đạo thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, tích cực đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho hoạt động giáo dục diễn ra thường xuyên ở cả ba trường. Với nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê, công tác giáo dục có nhiều bước tiến, năm học 2008-2009, ở cả hai bậc học tiểu học và trung học cơ sở đã có 16 lớp học với 510 học sinh, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và học sinh giỏi qua các năm liên tục tăng.

Công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình được duy trì ổn định. Hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu

cho nhân dân đã được nâng lên là nhiệm vụ quan trọng, thường niên trên địa bàn xã. Trạm y tế tiếp tục được đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất và nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ, làm tốt công tác tiêm chủng mở rộng và phòng chống suy dinh dưỡng. Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác dân số, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức 0,57%, củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Trong 5 năm, trên địa bàn xã Quảng Khê không có dịch bệnh lớn xảy ra, tỷ lệ gia đình sinh con thứ ba giảm đáng kể, chất lượng cuộc sống của người dân được nâng lên rõ rệt.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn xã diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Hàng năm, xã đều tổ chức các lễ hội cổ truyền, các buổi diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, các đoàn tham gia hội xuân Ba Bể đều thể hiện hết khả năng của mình, để lại ấn tượng tốt với các đoàn khác trong huyện.

Trên cơ sở những phát triển ổn định về kinh tế, Đảng bộ và chính quyền xã Quảng Khê đã quan tâm nhiều hơn đến công tác xã hội, xóa đói giảm nghèo và thực hiện các chính sách cứu trợ xã hội.

Thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng bộ xác định: phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Vì vậy, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng được quan tâm qua việc tổ chức, triển khai, quán triệt đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng

bộ cấp trên. Hàng năm, xây dựng Nghị quyết lãnh đạo Đảng bộ cấp xã bao gồm: Nghị quyết nhiệm vụ từng năm, Nghị quyết chuyên đề, đồng thời tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân được quan tâm. Đảng bộ đã gắn cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với các phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế, góp phần làm giàu quê hương”... Qua các cuộc vận động, nhiều ý kiến đóng góp của đảng viên, quần chúng nhân dân trong xã đã có ý nghĩa quan trọng để hoàn thiện quá trình lãnh đạo của Đảng bộ; củng cố thêm sự gắn kết giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân; tạo ra sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong toàn xã.

Qua 5 năm thực hiện (2005-2010), Đảng bộ đã có 7 cán bộ đảng viên tham gia học lớp trung cấp lý luận chính trị; 57 quần chúng, đoàn viên ưu tú tham gia lớp học nhận thức về Đảng; các buổi học tập Nghị quyết của Trung ương liên tục được tổ chức¹. Cũng trong giai đoạn này, Đảng bộ xã Quảng Khê đã tiến hành làm thủ

1. Từ năm 2005-2010, Đảng bộ xã đã tổ chức lớp học Nghị quyết Đại hội X của Đảng Cộng sản Việt Nam với 85 đảng viên tham dự; học tập Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 BCH TW khóa X với 92 cán bộ, đảng viên tham gia; lớp học Nghị quyết 23 cả Bộ Chính trị khóa X có 97 cán bộ, đảng viên; học Nghị quyết TW lần thứ 7 khóa X với 113 cán bộ, đảng viên tham gia lớp học.

tục đề nghị và tổ chức trao huy hiệu Đảng cho 15 đồng chí, trong đó có 10 đồng chí được nhận huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, 4 đồng chí được nhận huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và 1 đồng chí nhận huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong xã đã hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao phó. Luôn gắn việc củng cố xây dựng tổ chức với chăm lo đời sống nhân dân các dân tộc. Mặt trận Tổ quốc xã thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tích cực vận động nhân dân đoàn kết phát huy nội lực để hoàn thành mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng.

Hội Nông dân xã phát triển sâu rộng về cả tổ chức và hoạt động, đảm bảo duy trì 11/11 thôn có chi hội và các lớp học tập huấn kỹ thuật canh tác mới, các giống cây trồng mới được tổ chức đều đặn.

Hội Phụ nữ xã luôn bám sát các chương trình trọng tâm để gắn phong trào của hội với nhiệm vụ chính trị của địa phương, chăm lo xây dựng, củng cố và ổn định đời sống của hội viên.

Đoàn Thanh niên xã đẩy mạnh phong trào tuổi trẻ thi đua học tập, rèn luyện, xung kích trong các phong trào xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc. Trong 5 năm (2000-2005), Đoàn Thanh niên đã kiện toàn tổ chức đến các thôn, bản, nhiều đoàn viên ưu tú được theo dõi, bồi dưỡng để bổ sung lực lượng cho tổ chức Đảng.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê cơ bản được thực hiện theo đúng quy định. Tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, các Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 2010-2015



Ban Thường vụ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 2010-2015



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 2015-2020



Ban Thường vụ xã Quảng Khê nhiệm kỳ 2015-2020



Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ xã Quảng Khê



Trạm Y tế xã Quảng Khê



Bưu điện văn hóa xã Quảng Khê



Trường Mầm non Quảng Khê



Trường Tiểu học Quảng Khê



Trường THPT Quảng Khê (cấp II +III)



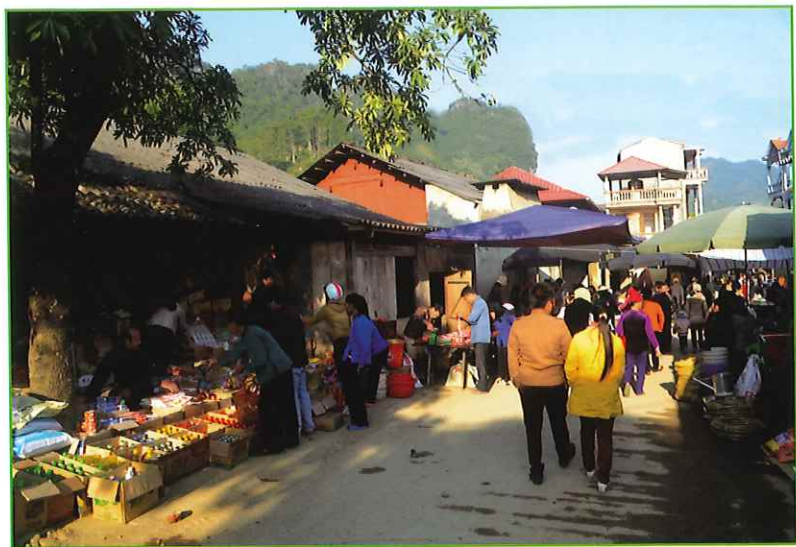
Văn phòng Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Ba Bể tại xã Quảng Khê



Bia tường niệm Liệt sĩ xã Quảng Khê



Xã Quảng Khê trong phong trào xây dựng nông thôn mới



Chợ Lèng



Cánh đồng lúa xã Quảng Khê



Mô hình chăn nuôi lợn ở xã Quảng Khê

ninh được đưa ra làm cơ sở để xác định phương hướng phát triển của địa phương. Ủy ban nhân dân xã với chức năng là cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn đã thường xuyên duy trì chế độ làm việc theo quy định của Nhà nước. Các đơn tố cáo, khiếu nại của công dân đã được giải quyết, Ban Tư pháp xã đã giải quyết 37 đơn khiếu nại của nhân dân, trong đó có 16 đơn liên quan đến đất đai, 9 đơn về vấn đề hôn nhân - gia đình và 3 đơn do mâu thuẫn.

Những kết quả đạt được trong 15 năm tiến hành thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương, cho thấy vai trò to lớn của Đảng bộ xã, của sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa công tác chỉ đạo thực hiện với vận động quần chúng nhân dân trong mọi chương trình phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra sức mạnh to lớn để hoàn thành mọi nhiệm vụ đề ra,

2. Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015, triển khai chương trình Quốc gia xây dựng nông thôn mới

Năm 2010, bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu để lại; diễn biến thời tiết nắng nóng, hạn hán kéo dài, dịch bệnh phát triển... đã làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của nhân dân trong xã. Trước tình hình đó, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, động viên các tầng lớp nhân dân đoàn kết thực hiện thành công những mục tiêu đề ra.

Tháng 6-2010, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Ba Bể, Đảng bộ xã Quảng Khê đã tổ chức Đại hội nhiệm

kỳ 2010-2015. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị với 2 phần chính, phần thứ nhất là Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2005-2010, phần thứ hai là phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn mới (2010-2015).

Cụ thể hóa phương hướng phát triển, Đại hội đã đề ra một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong nhiệm kỳ tiếp theo.

- Quan tâm thực hiện tốt chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tập trung chỉ đạo phát huy các tiềm năng lợi thế của địa phương. Tập trung phát triển nông - lâm nghiệp và chăn nuôi, phát triển thủy lợi ở những nơi có điều kiện; xúc tiến hoàn thành kiên cố hóa các công trình thủy lợi trọng điểm. Đến năm 2015, phần đầu đạt sản lượng lương thực có hạt: 2.300 tấn, bình quân lương thực đạt 600 kg/người/năm. Bên cạnh đó, thực hiện tốt công tác khoanh nuôi, bảo vệ rừng, trồng mới rừng ở những nơi đất trống, đồi núi trọc, phần đầu nâng độ che phủ rừng lên 75% trong năm 2015. Đối với hoạt động chăn nuôi, Đại hội xác định cần tăng nhanh đàn gia súc, gia cầm đến năm 2015 là 17.000 con.

- Xây dựng kết cấu cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại hóa, đến cuối nhiệm kỳ có khoảng 90% hộ dân được sử dụng nước sạch. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống trường học trên địa bàn xã; xây dựng nhà văn hóa xã, tôn tạo khu di tích danh thắng động Thẩm Thịnh.

- Thực hiện tốt công tác dân số, kiểm soát chính xác mức độ gia tăng dân số, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới 20%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức 1%.

- Công tác giáo dục - đào tạo phát triển theo hướng nâng cao chất lượng dạy và học, chống tái mù chữ. Đặc biệt, Đại hội xác định tiếp tục duy trì tốt hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao để phục vụ cho quá trình phát triển lâu dài ở địa phương.

- Về công tác quốc phòng - an ninh, phấn đấu hàng năm huấn luyện dân quân, dự bị động viên và tuyển quân đạt 100% số lượng, duy trì trật tự, an toàn xã hội và an ninh chính trị.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó, đồng chí Lương Văn Ngọ giữ chức Bí thư, đồng chí Ma Nông Quân làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Phạm Hữu Tăng là Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Đảng ủy viên là các đồng chí: Hà Văn Dũng, Triệu Duy Chính, Đàm Thị Thơ, Dương Văn Toán, Tô Văn Tuấn, Trương Thị Nhớ.

Với truyền thống đoàn kết và tinh thần lao động cần cù của đồng bào các dân tộc ở xã Quảng Khê, Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015 biểu thị quyết tâm và sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân, khắc phục mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu về kinh tế, văn hóa, xã hội đã được đề ra, phấn đấu xây dựng địa phương ngày càng văn minh, giàu đẹp.

Thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, ngày 20-8-2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã có công văn về việc thành lập

Ban chỉ đạo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã nhanh chóng triển khai thực hiện đồng bộ chương trình xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn 2011-2020.

Mục tiêu chung của công tác xây dựng nông thôn mới ở xã Quảng Khê đó là: xây dựng địa phương thành một đơn vị có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hoàn chỉnh theo yêu cầu của quyết định 491/QĐ-TTg, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn theo quy hoạch chung của toàn vùng; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Tháng 1-2011, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI thông qua “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”. Cương lĩnh xác định các phương hướng cơ bản xây dựng đất nước trong thời kỳ mới: một là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; hai là, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; ba là, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; bốn là, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia; năm là, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; sáu là, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, củng

cổ và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất; bảy là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do dân, vì dân; tám là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.”

Với tinh thần đoàn kết, sự chỉ đạo kịp thời của Đảng bộ xã Quảng Khê, các mục tiêu kinh tế - văn hóa - xã hội đều đạt hoặc vượt chỉ tiêu đề ra.

Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và chăn nuôi đã đạt được nhiều thành tích. Tổng sản lượng lương thực có hạt hàng năm đều tăng, từ 1.921 tấn (năm 2010) lên 2.034,9 tấn (năm 2014), bình quân lương thực đầu người đạt 600kg/người/năm (tăng 50kg so với năm 2010). Ngoài lúa, ngô, Đảng bộ xã còn chỉ đạo bà con nông dân đẩy mạnh trồng các loại cây ăn quả như: hồng không hạt, mận sớm, dưa hấu... Diện tích các cây trồng khác như: sắn, lạc, dong riềng hàng năm đều tăng, đặc biệt là cây dong riềng và cây sắn (cây sắn năm 2013 đạt sản lượng 251 tấn, cây dong riềng đạt 300 tấn...).

Công tác trồng rừng, khoanh mới và bảo vệ rừng được chú trọng, đưa hoạt động trồng rừng trở thành một trong những lĩnh vực kinh tế mang lại nguồn thu nhập cơ bản cho các hộ gia đình trong xã. Ngoài trồng rừng theo các dự án, bà con còn trồng rừng phân tán. Tổng diện tích rừng trồng đến hết năm 2014 đạt 339,63ha, nâng độ che phủ lên 70%

Với Nghị quyết 30a-CP/2008 về giảm nghèo nhanh và bền vững, các cấp, các ngành đã có sự chỉ đạo quyết liệt và đạt được kết quả nhất định. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại, giá cả thị trường không ổn định, công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm còn hạn chế, diện tích trồng rừng

tăng làm giảm diện tích phục vụ hoạt động chăn nuôi nên tốc độ phát triển chăn nuôi của địa phương trong giai đoạn 2010-2014 có chiều hướng chững lại. Tổng đàn gia súc, gia cầm đến cuối năm 2014 đạt 23.916 con.

Các dự án đầu tư phát triển kinh tế của Chính phủ tiếp tục được triển khai trên địa bàn xã. Chương trình 30a đã tăng nguồn vốn hỗ trợ cho chăn nuôi và cây trồng. Tổng kinh phí hỗ trợ cho dự án trâu, bò cái sinh sản trong giai đoạn 2010-2014 đạt 2.234.000.000 đồng. Dự án 3PAD với quỹ CDF phân bổ cho các lĩnh vực cơ bản như: xây dựng cơ bản (tổng nguồn vốn hỗ trợ là 2.545.830.000 đồng), hoạt động chăn nuôi (vốn cho vay là 1.547.500.000 đồng), chuyên giao khoa học cơ bản (số vốn được giải ngân là 895.990.130 đồng).

Để đảm bảo phát triển bền vững, Đảng bộ xã đã đẩy mạnh đầu tư vào hoạt động xây dựng kết cấu cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, trên địa bàn Quảng Khê đã xây dựng kết cấu hạ tầng với một số công trình quan trọng như: kênh mương thủy lợi, trường học, trạm y tế, nông thôn, các tuyến đường giao thông liên xã, huyện đều được thông suốt. Từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2014, địa phương đã đầu tư xây dựng được 32 công trình, trong đó Ủy ban nhân dân xã làm chủ đầu tư 16 công trình (bao gồm 14 kênh mương thủy lợi và 1 tuyến đường nông thôn mới, sửa chữa 1 cầu treo).

Tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép gây hủy hoại môi trường trên địa bàn Bắc

Kạn, Đảng bộ xã đã chỉ đạo tiến hành kiểm tra, rà soát địa bàn, thực hiện hướng dẫn nhân dân cam kết không khai thác cát sỏi trái phép ở bãi sông, bờ sông, đặc biệt là khu chân cầu tràn Quảng Khê. Với nỗ lực hết mình của Đảng bộ và nhân dân xã, việc đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo nhằm tạo không gian an toàn cho các hoạt động sản xuất kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

Trong giai đoạn 2010-2015, được sự quan tâm đầu tư của Đảng và Nhà nước, được sự hướng dẫn sát sao của các cấp, các ngành, công tác giáo dục của địa phương đã có bước phát triển mạnh mẽ, mạng lưới trường lớp được đầu tư xây dựng, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Đến năm 2014, tỷ lệ tốt nghiệp Trung học phổ thông hàng năm đạt trên 95%, tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 98%, hoàn thành phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, 100% trẻ 6 tuổi được tham gia học lớp 1.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể thường xuyên quan tâm chăm lo đến công tác dân số, gia đình và trẻ em. Hoạt động khám, chữa, phòng bệnh được thực hiện đồng bộ và có hiệu quả. Hoạt động tuyên truyền về các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, chương trình kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh. Những nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân Quảng Khê được đền đáp bằng sự kiện, năm 2013, xã được công nhận đã đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VIII) về vấn đề xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc, hoạt động

văn nghệ, thể thao được duy trì và phát triển rộng khắp. Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Số hộ được nghe đài, xem truyền hình ngày càng tăng. Công tác quản lý văn hóa, lễ hội, thể dục, thể thao được thực hiện nghiêm túc. Qua 5 năm thực hiện cuộc vận động “phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, 14 khu dân cư đã được công nhận là khu dân cư văn hóa, 2.692 lượt hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa các cấp và 20 lượt đơn vị đạt danh hiệu đơn vị văn hóa.

Công tác quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã được thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, xã đều thực hiện nghiêm mệnh lệnh huấn luyện cho lực lượng dân quân và dự bị động viên, quân số tham gia đợt huấn luyện hàng năm đạt 98% trở lên, công tác tuyển quân hàng năm đảm bảo chất lượng và đạt 100% chỉ tiêu đề ra. Trong 5 năm, xã có 21 thanh niên lên đường nhập ngũ. Vấn đề an ninh chính trị, trật tự trị an được đảm bảo, không để xảy ra những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các ngày lễ hội.

Bước vào những thập niên đầu của thế kỷ XXI, tình hình chính trị thế giới và trong khu vực có nhiều biến động phức tạp. Lợi dụng các vấn đề về biển Đông, vấn đề tôn giáo, các thế lực thù địch đã sử dụng chiêu bài dân chủ nhằm chống phá tinh thần đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân. Trong bối cảnh lịch sử mới, Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết “Về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết nhấn mạnh: để tạo chuyển biến mạnh mẽ về công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới, cần tiếp tục thực

hiện tốt 8 nhiệm vụ trong công tác xây dựng Đảng mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã đề ra, coi đó là những nhiệm vụ vừa cơ bản, vừa lâu dài và phải thực hiện thường xuyên, có hiệu quả, đồng thời tập trung cao độ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các vấn đề cấp bách. Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác tổ chức, trong suốt nhiệm kỳ, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ đã dành nhiều quan tâm cho vấn đề xây dựng, phát triển Đảng. Từ năm 2011-2014, Đảng bộ chỉ đạo các Chi bộ, đoàn thể nhân dân lựa chọn hơn 80 quần chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, 25 đảng viên mới được kết nạp, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 173 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng luôn được quan tâm, thực hiện thường xuyên. Từ năm 2011 đến tháng 12-2014, Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra đã tổ chức kiểm tra 8 đợt với 3 tổ chức, 5 đảng viên; tổ chức giám sát 8 đợt với 8 chi bộ trực thuộc. Qua quá trình kiểm tra, không có tổ chức đảng, đảng viên nào vi phạm.

Về công tác xây dựng chính quyền, ngày 22-5-2011, nhân dân xã Quảng Khê tiến hành thực hiện bầu cử Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp, 100% cử tri trong xã đã tham gia bầu cử. Đồng chí Ma Nông Quân được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Trong quá trình hoạt động, các kỳ họp của Hội đồng nhân dân đều thông qua các Nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng kế hoạch hoạt động giữa các thời kỳ, đặc biệt là kế hoạch trong việc tổ chức giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân, các chương trình, dự án trên địa bàn xã...

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể quần chúng đã chủ động triển khai công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào xây dựng, phát triển quê hương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Các tổ chức Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với các nhiệm vụ trọng tâm của Hội. Ngoài ra, các hội đoàn thể còn quản lý nguồn vốn vay từ ngân hàng chính sách xã hội: tổng dư nợ tính đến tháng 12 năm 2014 là 15.092.587.000 đồng (trong đó, Hội Nông dân là 5.051.767.000 đồng, Hội Cựu chiến binh: 2.106.000.000 đồng, Đoàn Thanh niên: 2.838.620.000 đồng, Hội Phụ nữ: 5.096.200.000 đồng). Các tổ chức như Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học hoạt động có hiệu quả, đóng vai trò quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Những kết quả đạt được trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng-an ninh Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê trong giai đoạn 2010-2015 là tiền đề quan trọng cho quá trình chuẩn bị tiến tới Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ mới.

Thực hiện Chỉ thị số 36, ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; theo chủ trương của Huyện ủy Ba Bể, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy, tháng 6-2015, tại hội trường Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã, Đảng bộ xã Quảng Khê tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020. Dự Đại hội có

151 đại biểu. Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, đổi mới, phát triển, Đại hội đã thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội các cấp, trong đó có dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng. Trong phần kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội và các mặt công tác khác trong nhiệm kỳ Đại hội trước, Đại hội đã nghiêm túc kiểm điểm đánh giá những kết quả đạt được trong sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, sự cố gắng nỗ lực phấn đấu không ngừng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong nhiệm kỳ 5 năm 2010-2015. Đại hội cũng chỉ rõ những tồn tại, hạn chế; đồng thời phân tích các nguyên nhân khách quan, chủ quan trong sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ - chính quyền xã trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quân sự địa phương, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội rút ra những kinh nghiệm trong quá trình Đảng bộ xã lãnh đạo, chỉ đạo ở nhiệm kỳ 2010-2015 với những nội dung cơ bản sau:

Một là, hết sức giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng và trong đồng bào các dân tộc; vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng vào điều kiện thực tế của địa phương.

Hai là, phải quan tâm coi trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh về tư tưởng, chính trị và tổ chức. Coi trọng và làm tốt công tác cán bộ. Mọi cán bộ đảng viên cần phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền.

Ba là, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ xã phải đề ra được chủ trương, giải pháp đúng đắn phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, tăng cường công tác quốc phòng - an ninh để từng bước ổn định, cải thiện đời sống nhân dân, tạo đà phát triển mới được cao hơn.

Bốn là, cần thường xuyên quan tâm toàn diện đến các chi bộ, các khu dân cư. Tập trung giải quyết những bức xúc nảy sinh kịp thời, không để trở thành điểm nóng tại các khu dân cư, các cơ quan trên địa bàn xã.

Năm là, chú trọng công tác bồi dưỡng đảng viên, cán bộ từ cấp thôn để đảm bảo cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, kiến thức, năng lực tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ.

Sáu là, tranh thủ sự giúp đỡ của Đảng, Nhà nước và cấp trên, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, phát huy tinh thần tự lực, chống mọi biểu hiện thụ động, trông chờ, ỷ lại...

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những mục tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ 2015-2020. Mục tiêu tổng quát và phương hướng 5 năm tới được chỉ rõ:

Phần đầu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 2.600 tấn, bình quân lương thực đạt 600 kg/người/năm; chăm sóc và trồng mới hồng không hạt đạt 50ha, mật sớm 40ha; tổng đàn gia súc đến năm 2020 đạt 11.400 con (đàn trâu 1.100 con, đàn bò 800 con, đàn lợn 7.500 con, đàn dê 2.000 con), tổng đàn gia cầm đạt 31.000 con; duy trì độ che phủ rừng là hơn 70%.

Hàng năm thu ngân sách vượt 5-10% kế hoạch của huyện giao; đảm bảo vấn đề chi đúng, chi đủ và thực hành tiết kiệm.

Đến năm 2020 có 100% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, 98% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia. Tận dụng từ nhiều nguồn vốn đầu tư khác nhau để hoàn thiện hệ thống trường học trên địa bàn xã, nâng cấp trạm y tế, bê tông hóa đường làng, đường đi khu kinh tế, đường liên thôn theo mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới... Phần đầu đến năm 2020, xã hoàn thành 15/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống còn 15%, 100% trẻ em được tiêm chủng mở rộng, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 15%.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tổ chức hòa giải dân sự ở địa phương được 85% trường hợp.

Đối với công tác phát triển Đảng, mỗi năm phân đấu kết từ 10 đảng viên mới trở lên, có ít nhất 50% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. củng cố bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 10 ủy viên. Ban Chấp hành Đảng bộ họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ, đồng chí Ma Nông Quân được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Hữu Tăng giữ chức Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Đảng ủy viên là các đồng chí: Hà Văn Dũng, Đàm Thị Thơ, Lương Văn Viên, Ma Xuân

Cương, Đồng Văn Thân, Hoàng Trọng Quốc, Đàm Văn Lãm, Hoàng Thị Hiệp.

Những thành tích đã đạt được là sự tiếp nối, phát huy truyền thống vẻ vang của Quảng Khê trong quá trình lịch sử đấu tranh cách mạng, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từng bước trưởng thành của Đảng bộ xã Quảng Khê trong suốt thời gian tồn tại là kết quả của quá trình vận dụng sáng tạo và linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ trương của Tỉnh ủy vào tình hình thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã đã phát huy tối đa năng lực sáng tạo của nhân dân trong quá trình thực hiện, luôn giữ vững khối đại đoàn kết trong toàn xã. Dựa vào dân, phát huy tối đa năng lực, trí tuệ của nhân dân để xây dựng và củng cố tổ chức đã trở thành điều kiện tiên quyết cho những thành công của toàn xã trong quá trình đi lên xây dựng nông thôn mới.

Với những cố gắng, nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê, đến tháng 6-2015, xã đã hoàn thành 6/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp và văn minh hơn.

KẾT LUẬN

Hơn 80 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã cùng đất nước vượt qua chặng đường chiến đấu, xây dựng lâu dài, gian khổ và giành được nhiều thắng lợi to lớn. Đảng bộ, nhân dân xã đã góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Ngày nay, xã Quảng Khê đang bắt tay vào công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Từ xa xưa, nhân dân xã Quảng Khê với bao thế hệ đã đổ mồ hôi, công sức, không ngừng khai phá, cải tạo đất đai thành những thôn bản, ruộng đồng trù phú, phục vụ cho hoạt động sản xuất và đời sống của người dân địa phương.

Tiếp nối truyền thống đấu tranh của các thế hệ ông cha đi trước, nhân dân xã Quảng Khê cùng nhân dân cả nước đã kiên cường chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược. Tuy các phong trào đấu tranh trước khi có Đảng Cộng sản lãnh đạo chưa giành thắng lợi, nhưng lòng dũng cảm, ý chí kiên cường của người dân Quảng Khê đã nuôi dưỡng tinh thần yêu nước, là cơ sở vững chắc cho sự phát triển của cách mạng sau này.

Từ năm 1930 đến năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống yêu nước của

nhân dân xã Quảng Khê đã được phát huy mạnh mẽ. Theo tiếng gọi của Đảng và Mặt trận Việt Minh, nhân dân Quảng Khê cùng với nhân dân châu Chợ Rã nổi dậy giành chính quyền, xóa bỏ chế độ thực dân nửa phong kiến.

Tháng 12-1946, hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân toàn xã đã đoàn kết, đồng lòng đứng lên chống thực dân Pháp xâm lược. Sự ra đời của Chi bộ liên xã Quảng Khê¹ năm 1949 là mốc son trong quá trình phát triển của phong trào cách mạng ở địa phương, là cơ sở cho sự ra đời của Chi bộ Quảng Khê năm 1958.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Chi bộ xã Quảng Khê đã tập hợp được lực lượng quần chúng đông đảo, củng cố thế trận chiến tranh nhân dân, vừa xây dựng hậu phương vững chắc lại vừa chi viện sức người sức của cho cuộc kháng chiến chống Pháp. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”, qua 9 năm kháng chiến chống Pháp, nhân dân xã Quảng Khê đã huy động hàng chục thanh niên, du kích và dân công phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ, đóng góp nhiều lương thực, thực phẩm cho kháng chiến.

Với khí thế chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã nhanh chóng bước vào thời kỳ khôi phục

1. Chi bộ liên xã Quảng Khê bao gồm địa bàn của 3 xã: Đồng Phúc, xã Quảng Khê và xã Hoàng Trĩ.

kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Tinh thần dũng cảm, kiên cường trong kháng chiến được chuyển thành sức mạnh để lao động trong công cuộc xây dựng, kiến thiết quê hương. Chi bộ xã Quảng Khê đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc đấu tranh chính trị, thực hiện “người cày có ruộng” và đưa nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Chi bộ, nhân dân Quảng Khê hăng hái bắt tay vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh đều được tiến hành mạnh mẽ, toàn diện.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11, 12 (khóa III) và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Chi bộ xã Quảng Khê lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu đồng thời làm tròn nghĩa vụ hậu phương, chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam, góp phần làm nên thắng lợi, thống nhất đất nước.

Kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Chi bộ và nhân dân xã Quảng Khê bước vào giai đoạn lịch sử mới, giai đoạn cả nước thống nhất đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Với những kết quả đạt được sau hơn hai thập kỷ thực hiện xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chi bộ xã đã tạo dựng được những cơ sở cần thiết để phát triển kinh tế - xã hội địa phương trong bối cảnh lịch sử mới. Từ năm 1975, Quảng Khê đã tích cực, chủ

động trong vấn đề đảm bảo nhu cầu lương thực cho người dân địa phương. Mặc dù diễn biến thời tiết phức tạp, nhưng Quảng Khê vẫn đảm bảo thực hiện đúng khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, đóng góp đầy đủ nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước. Khi cuộc chiến tranh biên giới diễn ra, xã Quảng Khê đã tiếp nhận nhiều đồng bào người Nùng (Cao Bằng) về tản cư, hoàn thành sứ mệnh mà Đảng bộ cấp trên giao phó.

Từ sau cuộc chiến tranh biên giới phía tây nam và phía bắc, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước rơi vào tình trạng khó khăn về nhiều mặt. Trong bối cảnh đó, Chi bộ xã Quảng Khê đã chỉ đạo nhân dân thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, ổn định đời sống xã hội theo chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ trong quá trình thực hiện kế hoạch, cùng chủ trương cải tiến công tác khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động đã mang đến bầu không khí mới trong sản xuất, các hộ xã viên hoàn toàn phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Chính những chuyển biến trong nhận thức đã mang đến nhiều chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội của địa phương. Sản lượng lương thực toàn xã năm 1986 tăng đáng kể. Chi bộ tiếp tục được xây dựng vững mạnh, chính quyền từ cấp cơ sở được củng cố; các đoàn thể quần chúng đã phát huy khả năng vận động, tuyên truyền nhằm củng cố tinh thần đoàn kết trong quần chúng nhân dân.

Quá trình Chi bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới và hướng tới đẩy mạnh công nghiệp hóa

hiện đại hóa, xã Quảng Khê đã có sự thay đổi toàn diện: nhận thức của nhân dân tăng lên, bộ mặt nông thôn được chuyển biến tích cực; triển khai đồng bộ các công trình hạ tầng kinh tế, xã hội trên địa bàn xã, hình thành các mô hình sản xuất mới có hiệu quả; đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; an ninh trật tự được giữ vững. Sự kiện ngày 10-8-1996, Đảng bộ Quảng Khê được thành lập đã đánh dấu bước trưởng thành trong năng lực lãnh đạo cũng như tổ chức của Đảng bộ xã. Những thành công về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội ở xã Quảng Khê giai đoạn trước là tiền đề cho Đảng bộ xã thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã cùng nhân dân cả nước đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; thực hiện đầy đủ, tích cực các chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Với những đóng góp của địa phương, nhiều tập thể, cá nhân được nhận bằng khen, giấy khen của Tỉnh ủy.

Những thành tích đã đạt được là sự tiếp nối, phát huy truyền thống vẻ vang của Quảng Khê trong quá trình lịch sử đấu tranh cách mạng, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng. Quá trình xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã Quảng Khê trong hơn nửa thế kỷ là kết quả của việc vận dụng sáng tạo và linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ trương của Tỉnh ủy vào tình hình thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã đã phát huy tối đa năng lực sáng tạo của nhân dân, luôn giữ vững khối

đại đoàn kết trong toàn xã. Dựa vào dân, phát huy tối đa năng lực, trí tuệ của nhân dân để xây dựng và phát triển Đảng đã trở thành điều kiện tiên quyết cho những thành công của toàn xã trong quá trình đi lên xây dựng nông thôn mới.

Chặng đường cách mạng vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân xã Quảng Khê đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là: luôn nắm vững và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ xã Quảng Khê luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, trên cơ sở đó xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng thời kỳ; tập trung sức mạnh của Đảng bộ và toàn thể nhân dân để thực hiện thắng lợi những mục tiêu đề ra.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Đảng bộ xã đã huy động được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã sôi nổi tham gia phong trào cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, vừa hoàn thành vai trò hậu phương, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, vừa chiến đấu bảo vệ quê hương, thôn bản. Bước vào thời kỳ cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ xã Quảng Khê đã đưa ra định hướng: phát triển kinh tế và giải quyết tốt các vấn đề xã hội tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc theo định hướng

xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Đảng bộ xã cũng xác định cần phải phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Trong khó khăn, thử thách, từ lãnh đạo chủ chốt đến cán bộ, đảng viên luôn đi sát cơ sở, bám sát các phong trào, gương mẫu, tận tụy; vừa lãnh đạo nhân dân, vừa lắng nghe ý nguyện và tiếp thu sáng kiến của nhân dân để chủ động, kịp thời đề ra giải pháp nhằm giải quyết định các vấn đề phát sinh đáp ứng yêu cầu thực tế, đưa phong trào toàn xã tiến lên.

Hai là: thường xuyên quan tâm và chú trọng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sức mạnh to lớn đẩy lùi mọi khó khăn, thách thức để xây dựng và bảo vệ quê hương. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”, Đảng bộ và chính quyền xã Quảng Khê luôn giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, trong đội ngũ lãnh đạo, đồng thời, luôn động viên nguồn lực, phát huy trí sáng tạo và sức mạnh to lớn của nhân dân, dựa vào dân để xây dựng cơ sở, xây dựng phong trào cách mạng tiến lên giành chính quyền; thực hiện chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện trong kháng chiến chống thực dân Pháp cũng như trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bảo vệ biên giới phía Tây Nam và phía Bắc, phát triển kinh tế, xã hội chủ nghĩa theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Ba là: không ngừng chăm lo xây dựng các tổ chức đoàn thể quần chúng, phát huy vai trò xung kích của thanh niên, tình thần lao động hăng say của phụ nữ,

năng lực và trí tuệ của hội cựu chiến binh xây dựng các phong trào cách mạng để rèn luyện quần chúng và đào tạo cán bộ. Nhờ những biện pháp lãnh đạo sáng tạo của Đảng bộ xã Quảng Khê, đã tạo ra sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, từng bước đưa Quảng Khê trở thành một trong những địa phương nghiêm túc trong công cuộc xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Bắc Kạn. Quá trình xây dựng và phát triển nông thôn mới ở Quảng Khê mặc dù chưa đi đến giai đoạn cuối nhưng đã là minh chứng rõ ràng cho vai trò to lớn của công tác tổ chức các đoàn thể, để huy động được sức mạnh của toàn thể quần chúng nhân dân lao động trong xã.

Bốn là: thường xuyên quan tâm thực hiện chặt chẽ công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Trong quá trình phát triển đời sống kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội ở địa phương, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ đảng viên có ý nghĩa quan trọng. Đội ngũ cán bộ đảng viên với vai trò là đội tiên phong trong việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, cán bộ đảng viên có năng lực sẽ đảm bảo việc thực hiện các kế hoạch mà Đảng đưa ra hoàn thành thắng lợi. Phát triển Đảng phải thực hiện đúng nguyên tắc, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, không thực hiện chạy theo số lượng, đồng thời thường xuyên tăng cường đội ngũ và sức chiến đấu của Đảng bộ.

PHỤ LỤC

1

LIBRARY

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Ma Văn Thuận
(1946-1954)



Triệu Văn Chức
(1954-1965; 1990-1996)



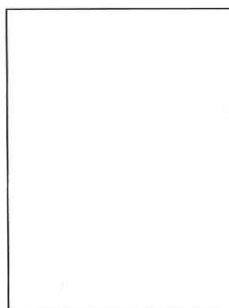
Trần Văn Khải
(1965-1971)



Hứa Nam Hải
(1971-1975; 1977-1980)



Dương Văn Hà
(1975-1977; 1980-1981)

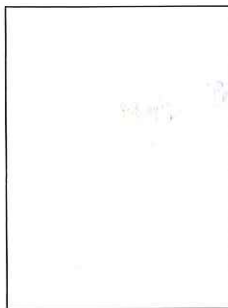


Mạch Văn Quân
(1981-1986; 1988-1989)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Ma Văn Phú
(1986-1987)



Dương Văn Sinh
(1996-1997)



Triệu Văn Oánh
(1997-2000)



Ma Xuân Khoát
(2000-2010)



Lương Văn Ngọ
(2010-2015)



Ma Nông Quân
(Từ năm 2015)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
UBKCHC - UBHC - UBND XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ**



Dương Quang Ân
(1952-1954)



Hà Văn Tuy
(1954-1957)



Dương Văn Thời
(1957-1960)



Hoàng Văn Đàm
(1961-1971)



Triệu Văn Chức
(1971-1981)



Trần Văn Khải
(1981-1984)



Lương Đức Tiêu
(1984-1986)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKCHC - UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Ma Văn Thắm
(1986-1989)



Lương Văn Danh
(1989-1992)



Ma Xuân Khoát
(1992-1997)



Bế Thái Thụy
(1997-1999)



Hoàng Văn Quốc
(1999-2004)



Triệu Đức Phát
(2004-2007)



Phạm Hữu Tăng
(2007-2015)

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ QUẢNG KHÊ

- Tháng 3-1945: Chính quyền cách mạng lâm thời xã Quảng Khê được thành lập.
- Tháng 6-1949: Chi bộ ghép Quảng Khê được thành lập (gồm 3 xã: Quảng Khê, Đồng Phúc, Hoàng Trĩ).
- Năm 1958: Chi bộ Đảng xã Quảng Khê được thành lập.
- Ngày 10-8-1996: Đảng bộ xã Quảng Khê được thành lập.

1945	1946	1947
1948	1949	1950
1951	1952	1953
1954	1955	1956
1957	1958	1959
1960	1961	1962
1963	1964	1965
1966	1967	1968
1969	1970	1971
1972	1973	1974
1975	1976	1977
1978	1979	1980
1981	1982	1983
1984	1985	1986
1987	1988	1989
1990	1991	1992
1993	1994	1995
1996	1997	1998
1999	2000	2001
2002	2003	2004
2005	2006	2007
2008	2009	2010
2011	2012	2013
2014	2015	2016
2017	2018	2019
2020	2021	2022

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ QUẢNG KHÊ QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Các kỳ Đại hội Chi bộ ghép Quảng Khê			
Đại hội lần thứ I	1952	1952-1953	
Đại hội lần thứ II	1953	1953-8/1954	
Đại hội lần thứ III	1954	8/1954-1955	
Đại hội lần thứ IV	1956	1956-1957	
Các kỳ Đại hội Chi bộ, Đảng bộ xã Quảng Khê (từ 1958 đến 2015)			
Đại hội lần thứ I	1958	1958-1960	Chi bộ
Đại hội lần thứ II	1960	1960-1961	-
Đại hội lần thứ III	1961	1961-1963	-
Đại hội lần thứ IV	1964	1964-1966	-
Đại hội lần thứ V	1967	1967-1969	-
Đại hội lần thứ VI	1969	1969-1971	-
Đại hội lần thứ VII	1971	1971-1973	-
Đại hội lần thứ VIII	1974	1974-1975	-
Đại hội lần thứ IX	1975	1975-1977	-
Đại hội lần thứ X	1977	1978-1980	-
Đại hội lần thứ XI	1981	1981-1983	-
Đại hội lần thứ XII	1983	1983-1985	-
Đại hội lần thứ XIII	1985	1985-1987	-
Đại hội lần thứ XIV	1987	1987-1989	-
Đại hội lần thứ XV	1989	1989-1991	-
Đại hội lần thứ XVI	1991	1991-1994	-
Đại hội lần thứ XVII	1994	1994-1996	-

Đại hội lần thứ XVIII	1996	1996-2000	Đảng bộ
Đại hội lần thứ XIX	2000	2000-2005	-
Đại hội lần thứ XX	2005	2005-2010	-
Đại hội lần thứ XXI	2010	2010-2015	-
Đại hội lần thứ XXII	2015	2015-2020	-

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Bế Ích Pèng	Bản Pjạc	

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Đồng Văn Khải	Nà Chom	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2005-2010

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ma Xuân Khoát	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Đức Phát	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
3	Lường Văn Ngộ	Phó Bí thư Thường trực Đảng
4	Hoàng Văn Quốc	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Phạm Hữu Tăng ¹	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
6	Hứa Văn Tùng	ĐUV, Chỉ huy trưởng QS
7	Hà Văn Dụng	ĐUV, Trưởng Công an
8	Triệu Duy Chính	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên
9	Triệu Thị Ninh	ĐUV, Chủ tịch MTTQ

1. Tháng 11-2007, đồng chí Phạm Hữu Tăng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thay đồng chí Triệu Đức Phát.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2010-2015

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Lường Văn Ngộ	Bí thư Đảng ủy
2	Ma Nông Quân	Phó Bí thư Thường trực ĐU
3	Phạm Hữu Tăng	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Hà Văn Dụng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Trương Thị Nhó	ĐUV, Phụ trách Địa chính
6	Tô Văn Tuần	ĐUV, Chủ tịch MTTQ
7	Triệu Duy Chính	ĐUV, Chỉ huy Trưởng QS
8	Dương Văn Toán	ĐUV, Tư pháp, hộ tịch
9	Đàm Thị Thơ	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2015-2020

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ma Nông Quân	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Hữu Tăng ¹	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
3	Hà Văn Dụng	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
4	Hoàng Thị Hiệp	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Hoàng Trọng Quốc	ĐUV, Cán bộ VP UBND
6	Lường Văn Viên	ĐUV, Chỉ huy Trưởng QS
7	Đàm Văn Lãm	ĐUV, Trưởng Công an
8	Đồng Văn Thân	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên
9	Ma Xuân Cương	ĐUV, Cán bộ 30A
10	Đàm Thị Thơ	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ

1. Tháng 2-2016, đồng chí Triệu Anh Chur được Huyện ủy Ba Bể điều động về giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Quảng Khê. Đến ngày 20-6-2016, đồng chí Chur được bầu là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Tăng được bầu là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã.

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI ỦY - ĐẢNG ỦY XÃ QUẠ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Thuận	1946-1954	Chi bộ ghép
2	Triệu Văn Chức	1954-1965	
3	Trần Văn Khải	1965-1971	
4	Hứa Nam Hải	1971-1975 1977-1980	
5	Dương Văn Hà	1975-1977 1980-1981	
6	Mạch Văn Quân	1981-1986; 1988-1989	
7	Ma Văn Phú	1986-1987	
8	Triệu Văn Chức	1990-1996	
9	Dương Văn Sinh	1996-1997	
10	Triệu Văn Oánh	1997-2000	
11	Ma Xuân Khoát	2000-2010	
12	Lường Văn Ngọ	2010-2015	
13	Ma Nông Quân	Từ năm 2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HÒND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Văn Sinh	1994-1999	
2	Ma Xuân Khoát	1999-2011	
3	Ma Nông Quân	Từ năm 2011	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBND - UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Quang Ấn	1952-1954	
2	Hà Văn Tuy	1954-1957	
3	Dương Văn Thời	1957-1960	
4	Hoàng Văn Đàm	1961-1971	
5	Triệu Văn Chúc	1971-1981	
6	Trần Văn Khải	1981-1984	
7	Lường Đức Tiêu	1984-1986	
8	Ma Văn Thắm	1986-1989	
9	Lường Văn Danh	1989-1992	
10	Ma Xuân Khoát	1992-1997	
11	Bế Thái Thùy	1997-1999	
12	Hoàng Văn Quốc	1999-2004	
13	Triệu Đức Phát	2004-2007	
14	Phạm Hữu Tăng	2007-2015	

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Quảng	Chống Mỹ	
2	Nông Văn Vãn	Chống Mỹ	
3	Ma Văn Thắm	Chống Mỹ	
4	Tô Phong Thủ	Chống Mỹ	
5	Đồng Văn Độ	Chống Mỹ	
6	Lý Văn Chương	Chống Mỹ	
7	Triệu Văn Vui	1975-1977	
8	Nông Văn Cầu	1977-1978	
9	Hà Văn Từ	1978-1979	
10	Nông Văn Nhậm	1980-1989	
11	Lục Minh Doãn	1990-1994	
12	Vũ Trung Giáo	1994-1999	
13	Hứa Văn Tùng	1999-2007	
14	Triệu Duy Chính	Từ năm 2007	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Văn Dũng	1999-2004	
2	Hà Văn Dụng	2004-2008	
3	Đàm Văn Lãm	Từ năm 2008	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Văn Sinh		
2	Đồng Văn Độ		
3	Lương Văn Sơn		
4	Lâm Quang Việt		
5	Lường Văn Danh	1994-1997	
6	Dương Thuyết Cẩm	1998-2000	
7	Lường Văn Danh	2001-2002	
8	Triệu Thị Ninh	2002-2007	
9	Hứa Văn Tùng	2007-2012	
10	Tô Văn Tuấn	Từ năm 2013	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Chu		
2	Đàm Văn Nghêu		
3	Ma Văn Thẩm		
4	Triệu Văn Vui		
5	Nông Ích Chu	1986-1987	
6	Đỗ Quốc Lĩnh	1987-1989	
7	Dương Văn Tiếc	1991-1994	
8	Triệu Đức Phát	1994-1999	
9	Triệu Duy Chính	2000-2008	
10	Tô Văn Tuấn	2009-2012	
11	Đồng Văn Thân	2013-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Đại	1958-1959	
2	Đồng Thị Vệ	1959-1965	
3	Đàm Thị Khoe	1966-1969	
4	Lường Thị Thắm	1970-1975	
5	La Thị Thân	1976-1979	
6	Đàm Thị Diễm	1980-1987	
7	Đồng Thị Toàn	1995-2007	
8	Đàm Thị Thơ	2007-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ QU A CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lường Văn Sơn	1982-1991	
2	Lý Văn Lang	1991-1997	
3	Triệu Đức Canh	Từ năm 1997	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH
HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ QUẢ CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Bế Thái Thùy	1993-1995	
2	Lường Văn Danh	1996-1998	
3	Lường Văn Ngộ	1999-2002	
4	Lường Văn Danh	2002-2007	
5	La Đình Trưởng	Từ 2007	

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Năm vào Đảng	Ghi chú
HUY HIỆU 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Bế Ích Pèng	1948	
2	Triệu Văn Bảo	1949	
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
3	Ma Văn Phú	1948	
4	Dương Văn Thời	1948	
5	Hoàng Thị Ảnh	1964	
6	Ma Văn Thắm	1964	
7	Hoàng Văn Quan	1965	
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
8	Trần Văn Khải	1961	
9	Dương Văn Sinh	1965	
10	Triệu Văn Oánh	1966	
11	Đàm Duy Thơ	1967	
12	Lâm Quang Việt	1967	
13	Dương Thuyết Cẩm	1968	
14	Lường Đức Tiêu	1969	
15	Ma Xuân Khoát	1975	
16	Mạch Văn Thạch	1949	
17	Hoàng Văn Đàm	1962	
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
18	Lường Văn Sơn	1966	
19	Dương Văn Hà	1966	
20	Phùng Văn Vọng	1977	
21	Bế Thái Thùy	1979	

22	Triệu Duy Khâm	1979	
23	Đồng Văn Tạ	1980	
24	Nông Thị Thân	1982	
25	Lường Văn Danh	1982	

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ QUẢNG KHÊ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh	Ghi chú
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP				
1	Dương Văn Thọ	1945	1950	
2	Hứa Văn Thanh	1946	1947	
3	Trần Đức Hậu	1947	1952	
4	Triệu Văn Nải	1949	7-1949	
5	Triệu Tiến Long		1944	
6	Triệu Tiến Dũng		1944	
7	Triệu Thừa Chu		1944	
8	Hoàng Văn Nhân			
9	Hà Văn Tình			
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ				
10	Nông Văn Thụ	1961	1966	
11	Mùng Văn Lược	1966	1969	
12	Đồng Văn Kinh	1965	1967	
13	Lâm Văn Khí	1966	1967	
14	Nông Quang Tịch	1965	1968	
15	Lộc Văn Phúc	1961	1968	
16	Trần Văn Vui	1966	1969	
17	Triệu Duy Cầm	1966	1969	
18	Đàm Văn Lương	1967	1970	
19	Ma Thế Lộc	1966	1972	
20	Đỗ Quốc Doóng	1968	1972	
21	Đàm Văn Mưu	1968	1972	

22	Đỗ Quốc Vượng	1968	1972	
23	Đàm Văn Thu	1969	1974	
24	Đồng Văn Gia	1973	1974	
25	Ma Văn Đạt	1965	1968	
26	Dương Văn Lập	1971	1974	
THỜI KỲ BẢO VỆ TỔ QUỐC				
27	Đồng Văn Tiến	1978	1979	
28	Lường Văn Bằng	1976	1979	
29	Hoàng Văn Đồng	1979	1980	
30	Đàm Văn Túc	1974	1980	
31	Phạm Công Khanh	1971	1983	

DANH SÁCH THƯƠNG BINH XÃ QUẢNG KHÊ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Quê quán	Thời kỳ
1	Dương Thuyết Cẩm	Chợ Lèng	Chống Mỹ
2	Lâm Quang Việt	Chợ Lèng	Chống Mỹ
3	Hứa Văn Viên	Nà Chom	Chống Mỹ
4	Ma Thế Dậu	Bản Pjạc	Chống Mỹ
5	Vi Văn Tình	Bản Pjạc	BVTQ

MỤC LỤC

Lời nói đầu

7

Chương I

QUẢNG KHÊ - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

- I. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế - xã hội 11
- II. Quá trình hình thành vùng đất và truyền thống lịch sử, văn hóa 16

Chương II

QUẢNG KHÊ TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930-1954)

- I. Quảng Khê trong cuộc vận động giải phóng dân tộc (1930-1945) 25
- II. Quảng Khê trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) 34

Chương III

CHI BỘ QUẢNG KHÊ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ (1954-1975)

- I. Quảng Khê khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (1954-1965) 51
- II. Quảng Khê góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam (1965-1975) 74

Chương IV

QUẢNG KHÊ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THỰC HIỆN ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1976-1995)

- I. Quảng Khê trong 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và
bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1976-1985) 89
- II. Thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước (1986-1995) 105

Chương V

QUẢNG KHÊ THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2015)

- I. Quảng Khê trong 10 năm đầu thực hiện công nghiệp
hóa, hiện đại hóa (1996-2005) 119
- II. Quảng Khê đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa,
hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2005-2015) 136

Kết luận 159

Phụ lục 167

NHÀ XUẤT BẢN THỂ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 46. Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tell: 0084.4.38253841 - Fax: 0084.4.38269578

Chi nhánh:

Số 7. Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh

Tell: 0084.8.38220102

Email: marketing@thegioipublishers.vn

Website: www.thegioipublishers.vn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ QUẢNG KHÊ (1930 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản

GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP

TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Chịu trách nhiệm nội dung

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ QUẢNG KHÊ

Biên tập: Đặng Thị Minh

Vẽ bìa: Ngọc Sơn

Trình bày: Ngọc Sơn

Sửa bản in: Trần Lan

In 200 bản, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại Công ty In Sao Việt

Địa chỉ: 9/40 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 4154-2016/CXBIPH/19-250/ThG.

Quyết định xuất bản số: 916/QĐ-ThG ngày 02 tháng 12 năm 2016.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2016. Mã ISBN: 978-604-77-2908-1

Đơn vị phối hợp thực hiện

**Trung tâm nghiên cứu Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư TVHT**

Số 51, Phan Bá Vành, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Tell: (04) 33.993.993, Fax: (04) 2221.4455

Email: nghiencuulichsu@tvht.vn

Website: www.tvht.vn